



TẠP CHÍ THỊ TRƯỜNG

BẢO HIỂM - TÁI BẢO HIỂM VIỆT NAM



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL REINSURANCE CORPORATION



LỄ KỶ NIỆM 20 NĂM THÀNH LẬP VÀ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG BA



Mục lục



TỔNG BIÊN TẬP
Trịnh Quang Tuyền

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đỗ Quốc Tuấn

TH KÝ TOÀ SOẠN
Nguyễn Thị Minh Châu

TRỊ SỰ
Nguyễn Đình Sơn

Địa chỉ: 141 Lê Duẩn
Hoàn Kiếm - Hà Nội
Tel: (84.4) 3.942 23 54
Fax: (84.4) 3.942 23 51
Email: vinare@vinare.com.vn
Website: www.vinare.com.vn

Giấy phép xuất bản số
195/GP - BT/TTT
Cấp ngày 31 tháng 01 năm 2012

- Thị trường bảo hiểm Việt Nam 2014 **[1]**
- Vinare - Chú trọng nâng cao hiệu quả kinh doanh **[5]**
- Bảo hiểm Tài sản Việt Nam năm 2014 Nhìn lại 2014 và dự báo 2015 **[8]**
- Thị trường bảo hiểm P&I và mùa tái tục 2015 **[12]**
- Bảo hiểm Kỹ thuật Việt Nam năm 2014 **[16]**
- Giải pháp tài chính để khắc phục thiệt hại do rủi ro thiên tai **[22]**
- Những thăng trầm của kinh tế Việt Nam 2014, triển vọng **[26]**



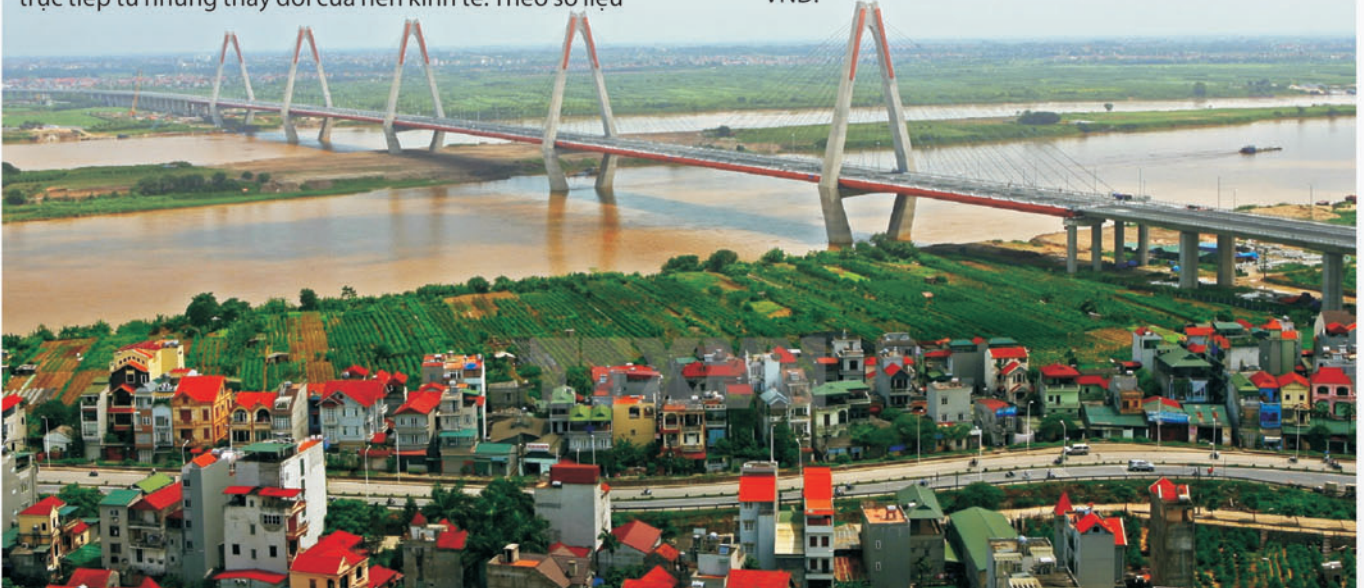
THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM

Việt Nam 2014

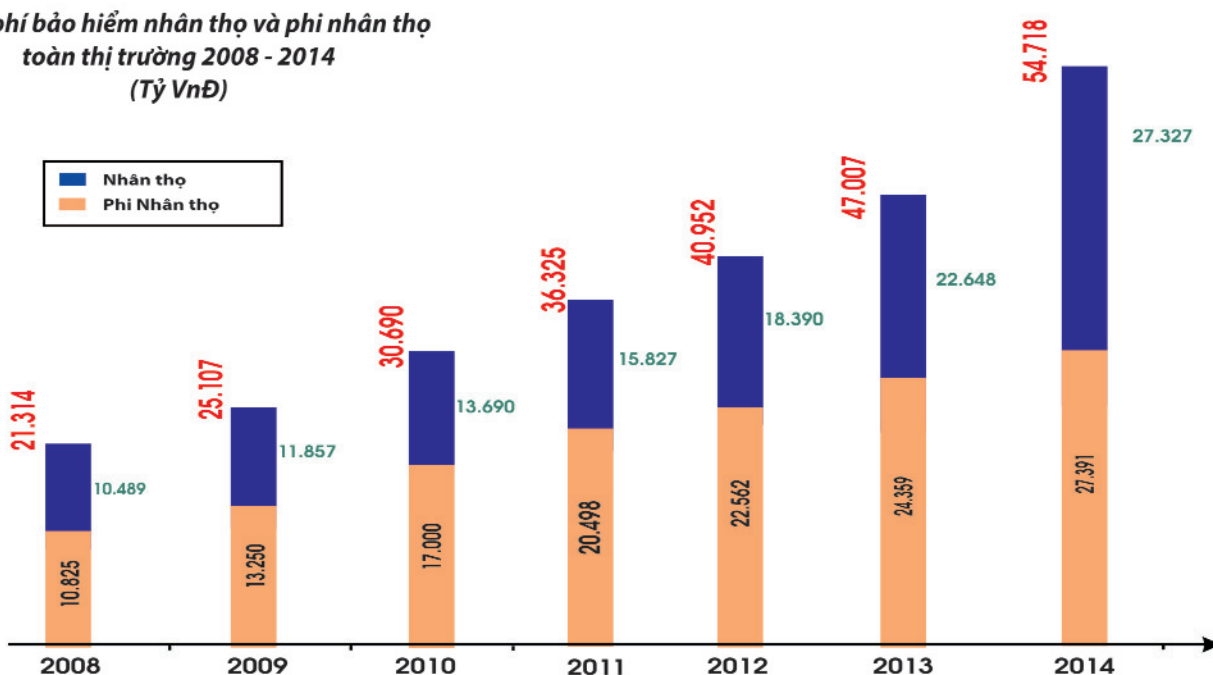
Năm 2014 khép lại với những thay đổi khá tích cực của nền kinh tế Việt Nam. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) đạt tốc độ tăng trưởng khoảng 5,98%, tỷ lệ cao nhất kể từ năm 2011, chỉ số sản xuất công nghiệp cũng tăng trưởng khoảng 7,6% (tăng khoảng 30% so với năm 2013 và cũng là tỷ lệ cao nhất từ năm 2011), giá trị xuất khẩu đạt 150 tỷ USD (và tiếp tục duy trì trạng thái thặng dư trong cán cân thương mại), lạm phát tiếp tục duy trì ở mức thấp...

Những tín hiệu khá lạc quan của nền kinh tế trong năm 2014 cũng có những ảnh hưởng tích cực đến thị trường bảo hiểm Việt Nam, một lĩnh vực chịu những tác động trực tiếp từ những thay đổi của nền kinh tế. Theo số liệu

ban đầu của Cục Quản lý Giám Sát bảo hiểm, doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường trong năm 2014 đạt khoảng 54.718 tỷ VND trong đó doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 27.391 tỷ VND, tăng 12,45% so với năm 2013; doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ ước đạt 27.327 tỷ VND, tăng 17,44% so với năm 2013. Đây có thể được xem là một kết quả tương đối khả quan so với tốc độ tăng trưởng chỉ trong khoảng 7% - 10% trong vòng 2 năm trở lại đây. Tổng số tiền thực bồi thường và trả tiền bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm năm 2014 ước 19.752 tỷ VND. Trong đó các doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ ước 8.976 tỷ VND, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ ước 10.776 tỷ VND.



**Tổng phí bảo hiểm nhân thọ và phí nhân thọ
toàn thị trường 2008 - 2014
(Tỷ VNĐ)**



Bảo hiểm phi nhân thọ

Năm 2014, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ đạt doanh thu ước tính 27.391 tỷ VNĐ, tăng 12,45% so với năm ngoái.

Dẫn đầu thị trường về doanh thu phí bảo hiểm gốc là PVI với doanh thu ước đạt 5.722 tỷ VNĐ (tăng 12,24% so với năm 2013 và chiếm 20,89% thị phần), tiếp đến là Bảo Việt với doanh thu ước đạt 5.703 tỷ VNĐ (tăng 1,37% so với năm 2013, chiếm 20,82% thị phần), Bảo Minh 2.599 tỷ VNĐ (tăng 12,62% so với năm 2013 và chiếm 9,49% thị phần), PJICO 2.123 tỷ VNĐ (tăng 7,45% so với cùng kỳ năm 2013 và chiếm 7,75% thị phần), PTI 1.719 tỷ VNĐ (tăng 17,47% so với năm 2013 và chiếm

6,28% thị phần).

Ngoài các doanh nghiệp dẫn đầu thị trường nêu trên, một số doanh nghiệp bảo hiểm có tỷ lệ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc trên 50% so với cùng kỳ năm 2013 như Phú Hưng (29 tỷ VNĐ, tăng 167,74%), VBI (276 tỷ VNĐ, tăng 16%), VASS (462 tỷ VNĐ, tăng 75,55%).

Xét theo nghiệp vụ, bảo hiểm xe cơ giới chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng doanh thu (7.729 tỷ VNĐ, chiếm tỷ trọng 28,22%), tiếp theo là bảo hiểm sức khỏe và tai nạn con người (5.981 tỷ VNĐ, chiếm tỷ trọng 21,84%), bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại (5.696 tỷ VNĐ, chiếm tỷ trọng 20,8%), bảo hiểm hàng hóa vận chuyển (2.476 tỷ VNĐ, chiếm tỷ

trọng 9,04%).

Bồi thường bảo hiểm gốc toàn thị trường 10.766 tỷ VNĐ, tỷ lệ thực bồi thường bảo hiểm gốc là 39,3% thấp hơn so với tỷ lệ của năm 2013 là 44,32%. Một số những tổn thất lớn trong năm 2014 như với Nghiệp vụ tài sản: tổn thất lớn tiếp tục diễn biến xấu, đặc biệt do sự cố ở bình Dương, Đồng Nai & Hà Tĩnh, các tổn thất lớn như Mobase, TNA Garment, Hanam Textile, HJC. Một số các doanh nghiệp có tỷ lệ bồi thường cao như Phú Hưng 167,94%, Fubon 142,44%, Cathay 110,08%, Bảo Việt Tokio Marine 106,68%, MSIG 70,52%, GIC 59,85%, Liberty 53,61%, Bảo Việt 51,72%.





Bảo hiểm nhân thọ

Xét một cách tổng thể, mặc dù nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, nhưng thị trường nhân thọ vẫn tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng tốt, doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ tăng trưởng 17,44% so với năm 2013, đạt 27.327 tỷ VND, trong đó tỷ trọng doanh thu phí bảo hiểm hỗn hợp vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất với khoảng 59,44%, tiếp đến là bảo hiểm liên kết đầu tư với 30,16%, bảo hiểm tử kỳ 1,95%, các nghiệp vụ còn lại chiếm tỷ trọng không đáng kể.

Tổng số hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực (theo hợp đồng chính) ước đạt 5.650.133 hợp đồng, tăng 10,07% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, sản phẩm hỗn hợp chiếm tỷ trọng 56,44%, tiếp đến là sản phẩm tử kỳ 22,12%, sản phẩm liên kết đầu tư 19,99%... Các doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng cao về số lượng hợp đồng có hiệu lực bao gồm PVI Sunlife, Generali, Aviva, Prevoir, Hanwha, VCLI.

Về thị phần doanh thu phí, thị phần tổng doanh thu phí bảo hiểm (hợp đồng chính) nhìn chung không có sự thay đổi đáng kể so với năm 2013. Dẫn đầu thị trường là Prudential với 32,85% thị phần, tiếp đến là Bảo Việt Nhân thọ 26,94%, Manulife 11,49%, Dai-ichi 9,51% và AIA 8,45% (Nguồn: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm,)

Số lượng hợp đồng khai thác mới (hợp đồng bảo hiểm chính) ước đạt 1.252.157 hợp đồng, tăng 6,26% so với cùng kỳ năm 2013. Trong đó, số lượng hợp đồng khai thác mới của sản phẩm bảo hiểm tử kỳ chiếm tỷ trọng lớn nhất (ước khoảng 36,2%), tiếp theo là sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp (ước khoảng 33,2%) và bảo hiểm liên kết chung (ước khoảng 25,5%), số lượng hợp đồng khai thác mới của sản phẩm bảo hiểm trả tiền định kỳ và sản phẩm bảo hiểm trọn đời chiếm tỷ trọng không đáng kể 0,4%.

Doanh thu phí bảo hiểm khai thác mới ước đạt 8.678 tỷ VND tăng trưởng 12,59% so với cùng kỳ năm 2013, trong đó nghiệp vụ chiếm tỷ

trọng lớn trong tổng doanh thu phí khai thác mới là bảo hiểm hỗn hợp chiếm tỷ trọng 44,23% (tương ứng với tổng doanh thu phí khai thác mới là 3.839 tỷ VND), bảo hiểm liên kết đầu tư chiếm tỷ trọng 41,48% (tương ứng với tổng doanh thu khai thác mới 3.600 tỷ VND). Các doanh nghiệp bảo hiểm có khai thác mới dẫn đầu thị trường là Prudential 24,6%, Bảo Việt Nhân thọ 24%, Dai-ichi 11,38%, Manulife 11,13%, AIA 10,35%, ...

Nhìn chung, nhân tố góp phần tăng trưởng bảo hiểm nhân thọ năm 2013 cao là chất lượng khai thác mới tốt hơn, tăng cả về số lượng hợp đồng, số tiền bảo hiểm và số phí bảo hiểm thu được. Bảo hiểm hỗn hợp vẫn là quan trọng và chiếm phần lớn số lượng hợp đồng 61,5%, tiếp theo là tử kỳ 18,7% và liên kết đầu tư 18,4% số lượng hợp đồng. Bảo hiểm tử kỳ có xu hướng gia tăng nhanh, phù hợp với nhu cầu bảo hiểm sức khỏe y tế cho người dân hiện nay.

Dự báo tình hình thị trường 2015

Năm 2015 là năm bản lề thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam giai đoạn 2011-2020 theo Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 15/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, một số nội dung lớn được thị trường bảo hiểm tập trung thực hiện trong năm nay là: Hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm; Nâng cao tính an toàn hệ thống, hiệu quả





hoạt động và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp bảo hiểm; Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển và đa dạng hóa sản phẩm bảo hiểm; Đa dạng và chuyên nghiệp hóa các kênh phân phối bảo hiểm; Tăng cường hiệu quả quản lý của nhà nước về kinh doanh bảo hiểm; Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và hội nhập trong lĩnh vực bảo hiểm ...

Dự báo, trong năm nay toàn thị trường sẽ đạt mức tăng trưởng từ 12-15%, trong đó, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ có thể tăng trưởng 12% - 14%, bảo hiểm nhân thọ có thể tăng trưởng 20% - 22%. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu này, cần triển khai các nhiệm vụ cụ thể:

Một là, phát triển thị trường bảo hiểm toàn diện nhằm đáp ứng nhu

cầu bảo hiểm của nền kinh tế; nâng cao năng lực tài chính, kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động bảo hiểm; đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và hội nhập quốc tế. Trong năm 2015 tiếp tục duy trì mức tăng trưởng của cả thị trường ổn định từ 12 đến 15%/năm.

Hai là, nâng cao tính công khai minh bạch, nâng cao tiêu chí, điều kiện trong việc cấp phép thành lập DN; nâng cao năng lực tài chính, công tác quản trị điều hành DNBH.

Ba là, tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách theo hướng: Phát triển thị trường bảo hiểm toàn diện nhằm đáp ứng nhu cầu bảo hiểm của nền kinh tế; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm như biện pháp đảm bảo ổn định tài chính; khuyến khích DNBH cung cấp các

dịch vụ bảo hiểm trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp, vùng sâu, vùng xa cho người dân có thu nhập thấp. Trong năm 2015, triển khai sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Bốn là, tiếp tục thực hiện các biện pháp để tái cơ cấu DNBH, phát triển thị trường bảo hiểm an toàn, hiệu quả và bền vững, nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu bảo hiểm cho các lĩnh vực kinh tế và dân cư, góp phần ổn định kinh tế - xã hội.

Tin tưởng rằng, trong năm 2015 với những giải pháp này và nỗ lực từ phía cơ quan quản lý cũng như sự vươn lên vượt khó của chính DNBH sẽ thúc đẩy thị trường bảo hiểm phát triển và đạt được mục tiêu tăng trưởng như kỳ vọng. ■



Vinare

CHÚ TRỌNG NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH DOANH



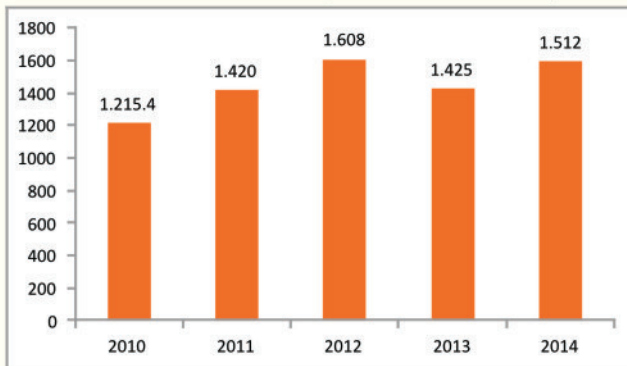
Kết quả hoạt động kinh doanh 2014

Nền kinh tế Việt Nam năm 2014 phục hồi chậm và không vững chắc. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 5,98%, cao hơn mức tăng 5,42% của năm 2013 và cao hơn mục tiêu đề ra là 5,8%. Thị trường lãi suất huy động tiếp tục giảm 1,5-2% so với năm trước; thị trường bất động sản có dấu hiệu ấm dần lên. Môi trường đầu tư phục hồi chậm, không vững chắc, còn tiềm ẩn rủi ro.

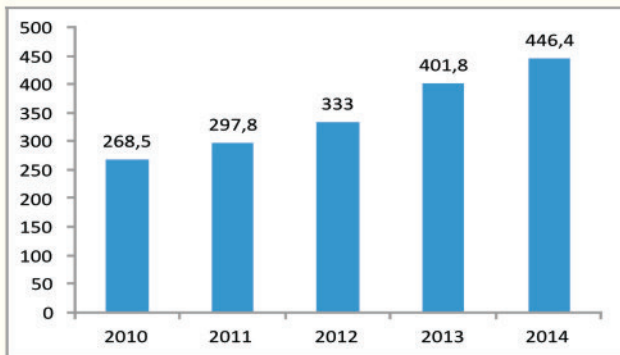
Mặc dù thị trường bảo hiểm gặp nhiều khó khăn từ những thách thức lớn của nền kinh tế như nợ xấu vẫn còn nhiều quan ngại, nhất là nợ xấu của doanh nghiệp nhà nước, khả năng hấp thụ vốn không cao; sản xuất của khu vực doanh nghiệp đứng trước thách thức của cơ chế thị trường và sức ép hội nhập quốc tế trong điều kiện năng suất lao động thấp, chậm được cải thiện và năng lực cạnh tranh yếu, ... thị trường bảo hiểm Việt Nam bước đầu phục hồi tăng trưởng so với giai đoạn trước, tổng doanh thu phí toàn thị trường đạt 54.718 tỷ VND, tăng 14,9% so với năm trước. Trong đó, bảo hiểm phi nhân thọ tăng 12,5% đạt 27.391 tỷ VND. Tình hình cạnh tranh không lành mạnh vẫn tiếp tục là vấn đề nan giải, không chỉ ở các nghiệp vụ có lãi như Kỹ thuật, Hàng hóa mà vẫn tiếp tục ở các nghiệp vụ có tỷ lệ tổn thất cao thường xuyên như Tài sản, Thân tàu, ...; chi phí khai thác, hoa hồng ngày càng lớn; tình trạng cạnh tranh bằng cách giảm phí, mở rộng điều kiện điều khoản không thuyền giảm. Tổn thất tiếp tục diễn biến xấu, đặc biệt tổn thất nghiêm trọng nhất xảy ra trong năm 2014 là các vụ bạo động dân sự tại Bình Dương, Đồng Nai, ... vào tháng 5/2014 với tổng tổn thất lên đến hơn 100 triệu USD. Tỷ lệ combined ratio của các doanh nghiệp do đó ở mức cao. Đầu tư của các doanh nghiệp bảo hiểm chưa ổn định, tiềm ẩn rủi ro, mặt bằng lãi suất giảm, nợ xấu gia tăng ...



DOANH THU PHÍ NHẬN TÁI BẢO HIỂM (Tỷ VND)



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ VND)



Kết quả kinh doanh của Vinare (không bao gồm bảo hiểm Nông nghiệp thí điểm) trong năm 2014: Doanh thu phí đạt 1.512,5 tỷ VND, tăng 6,1% so với năm 2013, đạt hơn 100% kế hoạch đề ra; doanh thu phí giữ lại đạt 558,2 tỷ VND tăng 11,6% so với cùng kỳ năm 2013 và đạt 97% kế hoạch đề ra.

Trước những khó khăn chung của thị trường bảo hiểm Việt Nam, Vinare đạt được kết quả kinh doanh khả quan như trên là do những nguyên

nhân nội tại như: Vinare tăng cường kiểm soát chặt chẽ rủi ro, từ chối các dịch vụ không đảm bảo tiêu chuẩn; tăng cường cung cấp giá trị gia tăng cho khách hàng và tăng cường quan hệ khách hàng (hội thảo, đánh giá rủi ro, đào tạo, cung cấp thông tin, ...).

Bên cạnh đó, những nhân tố bên ngoài cũng tác động đến tình hình kinh doanh của VINARE như: Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng 12,5%, nhưng chủ yếu tập trung vào các nghiệp vụ bán lẻ, các

thị trường có tái bảo hiểm đều không có sự tăng trưởng tích cực về doanh thu. Nghiệp vụ Kỹ thuật, Thân tàu tiếp tục giảm. Nghiệp vụ Kỹ thuật tiếp tục có sự biến động phân chia thị trường bất lợi cho VINARE với thị phần lớn thuộc về PVI. Ngoài ra, tình hình cạnh tranh vẫn diễn ra rất gay gắt không chỉ giữa các công ty bảo hiểm gốc mà còn giữa các môi giới. Việc đánh giá rủi ro tuy đã được tăng cường nhưng chất lượng chưa cao và công nợ kinh doanh tái bảo hiểm được cải thiện nhưng vẫn chưa đạt kỳ vọng.

Để đạt được kết quả như trên, bên cạnh yếu tố tăng cường hợp tác và cung cấp giá trị gia tăng cho khách hàng, Vinare tiếp tục trung thành với chủ trương: kiểm soát chặt chẽ rủi ro nhận tái bảo hiểm, thu xếp tái bảo hiểm an toàn – hiệu quả, phù hợp với khả năng tài chính. Đặc biệt là hiện thực hóa các nội dung hợp tác chiến lược Vinare-Swiss Re nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trong lĩnh vực hoạt động đầu tư, Thu nhập hoạt động đầu tư đạt 394,8 tỷ VND, tăng 27,3% so với năm 2013 và tăng 12,5% so với kế hoạch năm. Hoạt động đầu tư an toàn, không có thất thoát hoặc công nợ khó đòi. Hoạt động đầu tư chịu ảnh hưởng của lãi suất huy động giảm mạnh trên thị trường tiền tệ. Vinare tiếp tục chủ trương phân bổ tài sản đầu tư theo hướng phát triển bền vững, an toàn và hiệu quả sinh lời cao và tiếp tục giữ tỷ trọng tiền gửi và trái phiếu khoảng 65% danh mục; Tỷ trọng danh mục góp vốn khoảng 20% (tiếp tục tìm cơ hội hoái vốn ở một số đơn vị kinh doanh không có hiệu quả); Tăng dần tỷ trọng vào đầu tư ủy thác theo một chiến lược thận trọng; Tiếp tục nghiên cứu lĩnh vực đầu tư bất động sản nhằm đón đầu cơ hội.

Lợi nhuận trước thuế của Vinare trong năm 2014 (không bao gồm hoạt động thí điểm bảo hiểm Nông nghiệp) đạt gần 446,4 tỷ VND, tăng 11,1% so với năm 2013 và bằng 100,24% kế hoạch năm.

Trong năm 2014, Vinare tiếp tục thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày



1/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thí điểm Bảo hiểm Nông nghiệp, với doanh thu phí nhận đạt 80,3 tỷ VND so với năm 2013 đạt 124,4 tỷ VND); doanh thu phí giữ lại đạt 6,3 tỷ VND, so với doanh thu phí giữ lại của năm 2013 là 11,7 tỷ VND.

Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2015

Dự báo nền kinh tế thế giới trong năm 2015 sẽ tăng trưởng 3% so với mức tăng 2,7% của năm 2014. Kinh tế trong nước được dự báo sẽ tiếp tục hồi phục và khởi sắc với dự báo tăng trưởng GDP ở mức 6,2%, lạm phát dưới 5% (Nguồn: VN Economy). Thị trường bất động sản và chứng khoán tiếp tục đà hồi phục, tăng trưởng tín dụng dự kiến ở mức 15%; hoạt động M&A dự báo sẽ tăng trưởng; nợ xấu và công nợ khó đòi vẫn là vấn đề nan giải; Chính phủ tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho phát triển sản xuất – kinh doanh, thúc đẩy tái cơ cấu nền kinh tế.

Theo Cục Quản lý và Giám sát Bảo hiểm – Bộ Tài chính,, sự phục hồi của nền kinh tế được dự báo rõ nét trong năm 2015, cùng với sự khởi sắc của thị trường chứng khoán và bất động sản, dự báo thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng 15%, tập trung chủ yếu vào các dịch vụ thuộc mức giữ lại của công ty gốc. Một số chính sách, chế độ của Nhà nước góp phần gia tăng nguồn thu bảo hiểm như chương trình bảo hiểm thủy sản theo Nghị định 67; tiếp tục triển khai mở rộng bảo hiểm Nông nghiệp; bảo hiểm rủi ro thiên tai, ... Ngoài ra, các doanh nghiệp bảo hiểm cải thiện năng lực tài chính, năng lực quản trị doanh nghiệp, dịch vụ khách hàng, quản lý rủi ro, ... Tổng thất tiếp tục có xu hướng diễn biến phức tạp, khó dự đoán (thiên tai, lạm phát, trục lợi). Ngoài ra, công nợ trong kinh doanh tái bảo hiểm và năng lực tài chính của khách hàng tham gia bảo hiểm vẫn là điểm phải được đặc biệt quan tâm. Trong bối cảnh đó, Vinare tiếp tục chủ trương tăng cường quản trị rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm; từng bước mở rộng thị trường tái bảo hiểm, nâng cao năng lực cung cấp giá trị gia tăng



và giải pháp phát triển bền vững. Bên cạnh đó, Vinare tập trung nghiên cứu, triển khai các lĩnh vực, sản phẩm mới như bảo hiểm Ung thư, Thủy sản, Nông nghiệp, Rủi ro thiên tai, Tín dụng xuất khẩu, ...

Trong lĩnh vực đầu tư, Vinare tiến hành điều chỉnh phân bổ tài sản đầu tư một cách có hiệu quả và bền vững; bổ sung vốn đầu tư một cách thận trọng vào danh mục ủy thác, đầu tư bất động sản; tăng cường đánh giá rủi ro, giám sát hoạt động các đơn vị có vốn đầu tư của Vinare. Tổng công ty đặt chỉ tiêu doanh thu phí nhận năm 2015 là 1.610 tỷ VND, tăng 6,4% so với năm 2014; Doanh thu phí giữ lại đạt 572 tỷ, tăng 2,5% so với năm 2014. Thu nhập thuần hoạt động đầu tư và tài chính dự kiến đạt 211 tỷ VND. Lợi tức trước

thuế dự kiến đạt 250 tỷ VND (không bao gồm kết quả kinh doanh thí điểm BHNN và ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá).

Tiếp tục thực hiện Thỏa thuận hợp tác chiến lược với Swiss Re, Vinare đang nỗ lực hiện thực hóa các mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh: năng lực cung cấp sản phẩm, năng lực quản lý, củng cố tiềm lực tài chính và năng lực bảo hiểm, xây dựng hệ thống IT hiện đại và nâng cao năng lực đầu tư.

Vinare tiếp tục hoàn thiện quá trình tái cấu trúc bộ máy với mục tiêu chuyên môn hóa và kiểm soát hữu hiệu, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động để thích ứng với những thay đổi của môi trường kinh doanh trong nước và trên thế giới.■



THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM

TÀI SẢN VIỆT NAM NĂM

Nhìn lại 2014 và dự báo 2015

Tổng Thủy Linh
Phó Giám đốc Ban Tài sản.
VINARE

Tình hình chung thế giới

2014 tiếp tục mang lại kết quả kinh doanh tốt cho thị trường tái bảo hiểm toàn cầu do không có nhiều tổn thất thảm họa thiên tai lớn với tỷ lệ kết hợp combined ratio vào khoảng 90%.

Mùa tái tục hợp đồng 1/1/2015 vừa khép lại, thị trường vẫn diễn biến theo chiều hướng "soft": nguồn cung ứng năng lực tái bảo hiểm lớn, phí hợp đồng tiếp tục giảm trên mọi chiến tuyến từ 10% đến 15%, thậm chí là 20%. Điều đó đã cho thấy sự khốc liệt ngày càng gia tăng của dòng vốn dư thừa.

Thị trường bảo hiểm Việt Nam**Bảo hiểm phi nhân thọ: Cuộc đổi ngôi được dự báo trước**

Năm 2014, nền kinh tế xã hội Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng đã có những chuyển biến tích cực: GDP tăng trưởng 5,98%, CPI chỉ còn 3%. Các doanh nghiệp bảo hiểm trong nước đã nỗ lực vượt qua thách thức, nắm bắt cơ hội để đạt được kế hoạch kinh doanh như đã đề ra.

Theo số liệu báo cáo chưa kiểm toán của các công ty bảo hiểm, tổng

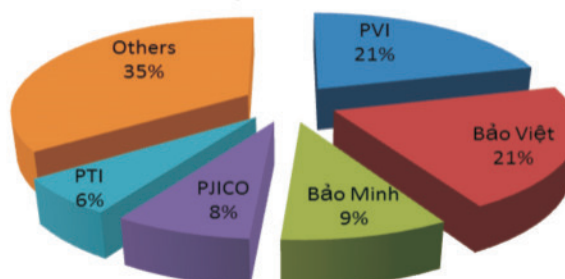
doanh thu phí bảo hiểm gốc của thị trường phi nhân thọ năm 2014 ước đạt 27.391 tỷ đồng, tăng hơn 10.5% so với cùng kỳ năm 2013. Mức tăng trưởng này mặc dù chưa thể so sánh với những giai đoạn tăng trưởng "vàng" trước đây nhưng cũng đã quay trở lại mức 2 con số, đây là tín hiệu để hy vọng vào sự phục hồi của thị trường trong những tiếp theo.

Cuộc đua thị phần đối với khối phi nhân thọ chưa bao giờ thôi nóng bỏng và năm 2014 đã có cuộc "đổi ngôi" đầy kịch tính với việc PVI soán ngôi vị trí số 1 về doanh thu của Bảo Việt.

Danh sách Top 5 thị phần về doanh thu phí bảo hiểm gốc năm 2014 như sau:

Xếp hạng	Công ty	Doanh thu phí (Đơn vị: Tỷ đồng)	Thị phần
1	PVI	5.722	20.89%
2	Bảo Việt	5.703	20.82%
3	Bảo Minh	2.599	9.49%
4	PJICO	2.123	7.75%
5	PTI	1.719	6.28%

Thị phần doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ năm 2014



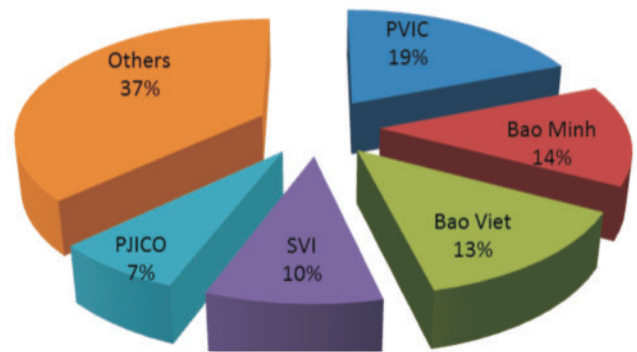
Bảo hiểm tài sản: Tăng trưởng ấn tượng

Bất chấp những khó khăn chung của nền kinh tế, các doanh nghiệp bảo hiểm đã sớm đưa ra những định hướng kinh doanh phù hợp, chủ động trong chiến dịch tái cơ cấu, tăng cường phòng chống trục lợi bảo hiểm cộng với môi trường pháp lý tiếp tục được cải thiện ... đã tạo nên một năm 2014 khá thành công cho thị trường bảo hiểm phi nhân thọ nói chung và bảo hiểm tài sản nói riêng.

Tổng doanh thu phí nghiệp vụ tài sản 2014 đạt khoảng 3.650 tỷ VND tăng khoảng 20% so với 2013. PVI vẫn vững vàng ở vị trí số 1 với tổng doanh thu phí đạt 695 tỷ VND. Đứng thứ 2 là Bảo Minh đạt 505 tỷ VND, Bảo Việt đứng thứ 3 với mức doanh thu 492 tỷ VND. Dưới đây là Top 10 thị phần doanh thu phí nghiệp vụ tài sản 2014.

Xếp hạng	Công ty	Doanh thu phí (Đơn vị: Tỷ đồng)
1	PVIC	693,91
2	Bao Minh	503,51
3	Bao Viet	492,00
4	Samsung Vina	347,50
5	PJICO	259,66
6	Fubon	190,94
7	BIC	170,00
8	MSIG	127,38
9	UIC	124,00
10	PTI	103,00

Thị phần doanh thu phí nghiệp vụ tài sản 2014



Thị trường bảo hiểm tài sản vẫn được kỳ vọng sẽ có những chuyển biến tích cực và phát triển bền vững. Tuy nhiên, tỷ lệ tổn thất gia tăng, tình hình cạnh tranh ngày càng khốc liệt cộng với lãi suất ngân hàng và trái phiếu giảm là những yếu tố ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu và lợi nhuận vốn đã ở mức thấp của các doanh nghiệp bảo hiểm trong năm 2014.

Tình hình khai thác

Ảnh hưởng tích cực của sự chuyển biến nền kinh tế, tình hình khai thác bảo hiểm tài sản cho các dự án mới và lớn sôi động hơn cùng kỳ 2013. Một số dự án lớn đã đi vào sử dụng và được cấp đơn tài sản như tòa nhà Lotte, Khu hành chính Bình Dương,....và hàng loạt các khu chung cư tòa nhà văn phòng khác. Đối với doanh nghiệp sản xuất thì các

dự án mới cũng khá hạn chế hoặc đã cấp đơn nhưng lại bị ngưng lại do chưa kết thúc được giai đoạn xây dựng lắp đặt như kế hoạch (dịch vụ nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn, ...) Ngoài ra, do ảnh hưởng tốt của nền kinh tế thì nhu cầu mua bảo hiểm của doanh nghiệp cũng cao hơn nhiều.

Tuy nhiên, những tín hiệu tích cực của nền kinh tế chưa đủ để các doanh nghiệp bảo hiểm có thể lạc quan, bởi các doanh nghiệp này vẫn tiếp tục phải đối mặt với tình trạng cạnh tranh phi kỹ thuật như hạ phí, mở rộng điều khoản, tăng chi ngoài....để lôi kéo khách hàng. Tình trạng cạnh tranh không lành mạnh này không chỉ diễn ra giữa các doanh nghiệp bảo hiểm mà còn giữa các doanh nghiệp môi giới bảo hiểm với nhau và giữa doanh nghiệp môi giới bảo hiểm với doanh nghiệp bảo hiểm khác.

Trong thời gian qua, nghiệp vụ tài sản được đánh giá là một trong những nghiệp vụ gây thiệt hại lớn cho ngành bảo hiểm phi nhân thọ, chính vì vậy những cải thiện tích cực về điều kiện điều khoản rủi ro nhóm 3, nhóm 4 vẫn chưa thực sự đủ mạnh, đủ lớn để có thể bù đắp được những thiệt hại, tổn thất của nghiệp vụ này gây ra. Thêm vào đó, tình hình khai thác rủi ro nhóm 1, nhóm 2 với điều kiện điều khoản vô cùng cạnh tranh đã làm cho kết quả kinh doanh nghiệp vụ tài sản của cả thị trường vẫn diễn biến theo chiều xấu.

Đúng như dự đoán, mùa tái tục 2015 đã xảy ra như một quy luật tất yếu, các nhà nhận tái bảo hiểm quốc tế thêm một lần nữa siết chặt điều kiện điều khoản hợp đồng tái bảo hiểm cố định: áp dụng giới hạn sự cố Event Limit, đối với các rủi ro về bạo loạn, bạo động, đình công, bế xưởng -

SRCC (trước mới chỉ áp dụng đối với rủi ro Nat Cat), giảm capacity, giảm hoa hồng nhận tái đối với các hợp đồng có kết quả lỗ... Điều này thực ra đã đặt ra một bài toán khó cho các doanh nghiệp bảo hiểm trong nước đối với nghiệp vụ tài sản vốn dĩ đã ít sinh lời này khi mà đơn bảo hiểm gốc không cải thiện được điều kiện điều khoản, tỷ lệ phí không tăng, phí bảo hiểm cho các rủi ro phụ vẫn được bảo hiểm miễn phí với trách nhiệm đầy đủ của số tiền bảo hiểm.

Tình hình bồi thường

Tình hình tổn thất trên thị trường bảo hiểm tài sản năm 2014 tiếp tục diễn biến theo chiều hướng rất xấu. Các vụ tổn thất lớn và nghiêm trọng liên tiếp xảy ra trong năm với ước tổn số tiền bồi thường lên tới hàng chục triệu USD như: Nhà máy sản xuất vỏ điện thoại của Hàn Quốc Mobase (17,5 triệu USD), Nhà máy may mặc TNA (6 triệu USD), Kho bông Hà Nam Textile (7,6 triệu USD) và Nhà máy sản xuất mũ bảo hiểm HJC (3,7 triệu USD)

Không bị ảnh hưởng bởi tổn thất về thiên tai, tuy nhiên sự kiện bạo động xảy ra ngày 13/14 tháng 5 tại Hà Tĩnh, Bình Dương, Đồng Nai mặc dù nằm ngoài mong muốn của các doanh nghiệp bảo hiểm nhưng cũng đã gây thiệt hại vô cùng lớn cho thị trường bảo hiểm tài sản, ước tổn thất bảo hiểm lên tới hơn 85 triệu USD. Đây là con số lớn, ảnh hưởng nhất định tới kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp bảo hiểm.



Cháy nhà máy sản xuất vỏ điện thoại Mobase ở Bắc Ninh ngày 05/01/2014



Một số vụ tổn thất lớn xảy ra trong năm 2014

STT	Người được BH	Năm nghiệp vụ	Ngành nghề	Ngày tổn thất	100% tổn thất (Đơn vị USD)
1	Mobase Vietnam	2013	Vỏ điện thoại	01/05/2014	17.500.000
2	TNA VN	2014	May mặc	07/03/2014	6.000.000
3	CT TNHH Tan Hung Thai	2013	Hóa chất	16/04/2014	1.500.000
4	Thanh Dat Paper	2013	Giấy	04//05/2014	2.000.000
5	Sự kiện bạo động 13-14/05/2014	2013/2014		13-14/05/2014	85.000.000
6	Dai Luc Packaging	2014	Bao bì	29/07/2014	2.100.000
7	Sakata	2014	Mực in	18/09/2014	9.000.000
8	Nippon Express/Woodland	2014	Kho hàng	18/10/2014	9.000.000
9	HJC	2014	Mũ bảo hiểm	02/11/2014	3.700.000
10	Quang Minh Vegetable Oil JSC	2014	Kho hàng	05/11/2014	3.000.000
11	Hanam Textile	2014	Kho hàng	30/11/2014	7.600.000
12	Song Thuy Co., Ltd	2014	Kho hàng	30/12/2014	10.000.000

Dự báo 2015

Những kết quả khả quan của năm 2014 cộng với tín hiệu phục hồi của nền kinh tế được dự báo là rõ nét hơn trong năm 2015, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ nói chung và bảo hiểm tài sản nói riêng nhờ đó cũng có thể kỳ vọng vào một năm thành công với tốc độ tăng trưởng cao. Thực tế, các chuyên gia bảo hiểm đã không ngần ngại đưa ra những dự báo khá lạc quan: năm 2015 sẽ là một năm tiếp tục ghi nhận đà tăng trưởng hai con số của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ

Đối với nghiệp vụ tài sản, vốn dĩ là một trong số rất ít nghiệp vụ có tỷ lệ tăng trưởng hai con số khá đều và ổn định trong những năm vừa qua nên

việc tiếp tục duy trì sự tăng trưởng này sẽ không là quá khó đối với các doanh nghiệp bảo hiểm trong nước. Tuy nhiên, đứng trước thực tế kết quả của nghiệp vụ bảo hiểm tài sản hiện nay, rõ ràng các lãnh đạo doanh nghiệp bảo hiểm sẽ phải đứng trước lựa chọn đưa doanh nghiệp hoạt động theo hướng hiệu quả hay quy mô. Trong bối cảnh thị trường cạnh tranh gay gắt này thì hiểm khi cả hai định hướng này được đi cùng với nhau nhưng chắc chắn mỗi doanh nghiệp sẽ vẫn phải tự chủ động tìm ra hướng đi, giải pháp riêng cho chính mình như là một cách để tồn tại và phát triển doanh nghiệp./■



Thị trường bảo hiểm P&I và mùa tái tục 2015

Đặng Giáng Hương

Phó Giám đốc Phụ trách Ban Hàng hải
VINARE

1. Tình hình thị trường P&I quốc tế

➤ Kết quả chung năm 2013/14 của nhóm Hội P&I (theo tổng hợp của Aon)

- Tổng phí thị trường đạt 3,7 tỷ USD tăng (tăng nhẹ so với 3,4 tỷ USD năm 2012)
- Tổng net bồi thường đã trả giảm nhẹ trong khi lo ngại mức độ thiệt hại có tính gia tăng
- Lỗ nghiệp vụ toàn thị trường xấp xỉ 86 triệu đô cải thiện đáng kể so với 2 năm nghiệp vụ gần đây
- Lợi nhuận đầu tư giảm nhẹ

- Tổng thu nhập lãi là 274 triệu USD tăng 40% so với 195 triệu USD năm 2012

+ Dự phòng tự do 13 hội đều tăng với mức tăng trung bình 5,7% đạt 4,2 tỷ USD

+ Tổng số tấn dung tích tăng khoảng 5%

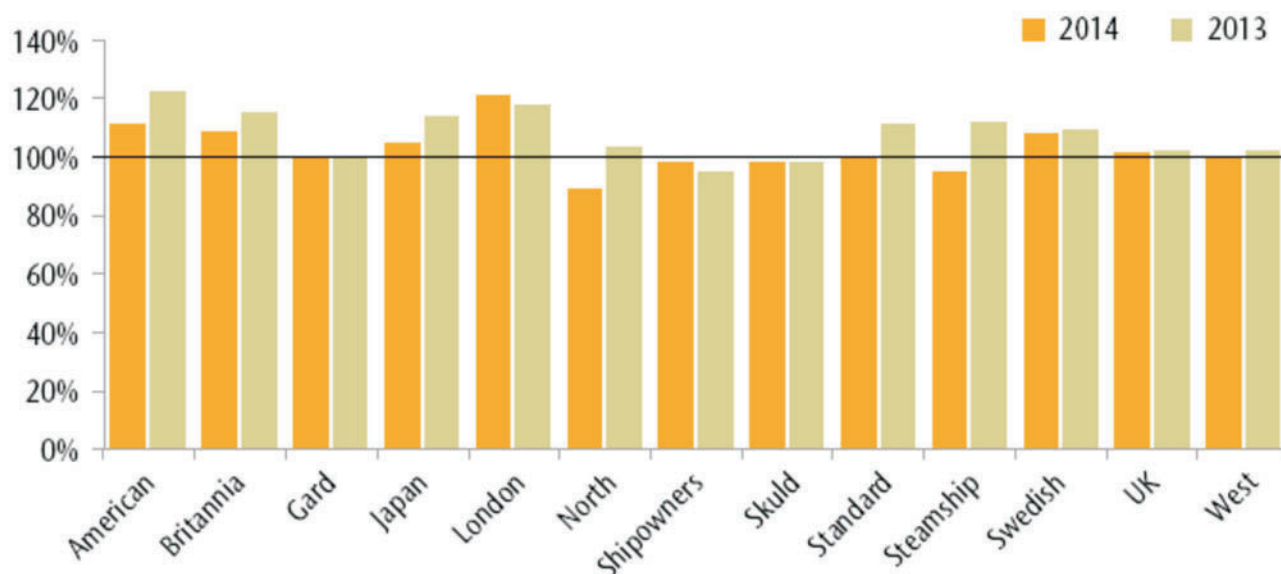
➤ Đầu tư

- Thị trường đầu tư tài chính vẫn không ổn định, thu thập đầu tư của 13 hội P&I giảm nhẹ so với năm trước, góp phần làm nên tổng thu nhập lãi 274 triệu USD vào năm 2013/14

➤ Tỷ lệ kết hợp (Combined Ratio)

- Năm 2013/14, Combined Ratio nằm trong khoảng 90.1 đến 121.8, nhìn chung tỷ lệ combine ratio của các hội đều được cải thiện so với năm 2012/13 chỉ có 2 hội LSSO và Shipowner có tỷ lệ combine ratio tăng lên do tổng phí net tăng không đủ bù đắp mức chi trả bồi thường và chi phí quản lý. Chi phí quản lý tăng nhẹ đạt mức tỷ lệ chi phí quản lý trung bình AER 11,8% năm 2013/14.

Combined ratio



2. Tình hình thị trường hàng hải và P&I Việt Nam

Năm 2014, hoạt động kinh doanh vận tải biển VN vẫn còn nhiều khó khăn và tiếp tục đối mặt với cạnh tranh gay gắt. Đội tàu biển trong nước mới chỉ đảm đương khoảng 10-12% thị phần vận tải hàng hoá của VN xuất, nhập khẩu qua đường biển, chủ yếu mới chỉ hoạt động trên các tuyến vận tải ngắn Đông Nam Á và Đông Bắc Á.

Theo Tổng thư ký Hiệp hội Chủ tàu Việt Nam Đỗ Xuân Quỳnh, do cước vận tải giảm mạnh nên hầu hết các chủ tàu đều phải khai thác dưới giá thành, thậm chí lỗ. Nhiều doanh nghiệp vận tải biển hiện đang trong tình trạng thiếu vốn nghiêm trọng để duy trì sản xuất, kinh doanh cũng như phát triển đội tàu. Một khó khăn khác cho đội tàu biển Việt

Nam khi phải chịu cạnh tranh quyết liệt từ các hãng tàu nước ngoài bởi Việt Nam phải thực hiện các cam kết của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Vitranschart đứng trước nguy cơ bị hủy niêm yết do thua lỗ 3 năm liên tiếp, Vosco quý 3/2014 bất ngờ lãi do ký hợp đồng bán tàu Silver Star và dự định bán tiếp 2 tàu nữa vào quý 4/2014

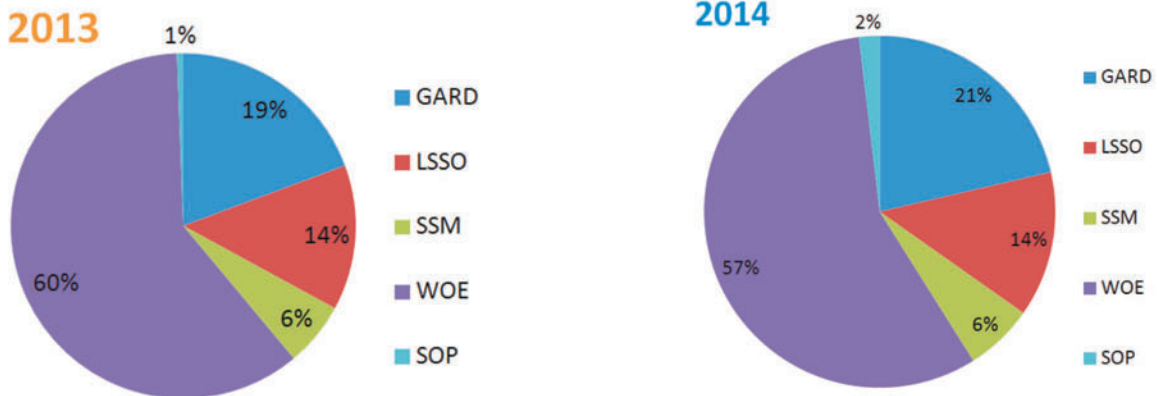
Theo lộ trình vào năm 2015, ASEAN sẽ thiết lập một nền kinh tế chung; trong đó có sự thống nhất thị trường vận tải biển đặt ra thách thức cạnh tranh quyết liệt hơn cho các doanh nghiệp vận tải biển của Việt Nam.

Thị trường bảo hiểm P&I Việt Nam vẫn duy trì 12 công ty BH tham gia bảo hiểm P&I. Do tình hình tài chính khó khăn, các chủ tàu kỳ vọng phí thấp bất chấp quan hệ tương hỗ giữa chủ tàu và Hội P&I, các chủ

tàu cấp thư ủy quyền cho nhiều công ty BH khác nhau, công ty môi giới xin phí của các hội cùng một lúc gây nhiễu thị trường. Cùng với đó tình hình cạnh tranh giữa các công ty BH vẫn diễn ra gay gắt hơn so với các năm trước đây.

Cho đến thời điểm này, có 5 Hội P&I thuộc nhóm hội quốc tế tham gia vào thị trường P&I Việt Nam WOE, GARD, LSSO, STEAM SHIP và Shipowners. Ngoài hai hội P&I thuộc nhóm hội quốc tế là Hội WOE và Shipowner cung cấp loại hình phí cố định còn có các Hội khác như QBE, Korean P&I... hiện vẫn đang cung cấp hình thức phí cố định. Ngoài ra trong năm 2014, một hội P&I Quốc tế nữa bắt đầu thâm nhập thị trường là Hội American P&I bằng việc tổ chức hội thảo cho các chủ tàu Việt Nam tuy nhiên đến thời điểm 31/12/2014 vẫn chưa có tàu nào tham gia.

Theo số liệu thống kê đến 31/12/2014 thì thị phần của các hội P&I theo tấn dung tích như sau:



Trong năm 2014, là năm có nhiều tổn thất và tổn thất có số tiền lớn trong nhiều năm gần đây cụ thể sau:

➤ **“Vinh Hoa” mắc cạn tại Philippines ngày 27/12/2013.**

Tàu tham gia BH P&I với WOE qua Bảo Minh. Chủ tàu đã tuyên bố từ bỏ tàu. Hợp đồng trục vớt đã được ký với công ty trục vớt Harbor Star, chi phí trục vớt xử lý xác tàu lên tới hơn 1,69 triệu USD. Ngoài ra còn chi phí trả FES salvage liên quan việc xử lý ô nhiễm môi trường. Thiệt hại rặng san hô do tàu “Vinh Hoa” mắc cạn gây ra lên đến 350.000 USD. Thiệt hại đối với hàng gạo trên tàu Vinh Hoa ước bồi thường khoảng 1,3 triệu USD.

➤ **“Sunrise Orient” mắc cạn tại Hongkong ngày 21/2/2014.**

Tàu tham gia BH P&I với WOE qua PVI. Chủ tàu & bảo hiểm thân đã từ bỏ tàu. Chủ tàu ủy quyền cho C Solution đứng ra ký hợp đồng trục vớt với công ty Zhoushan Donghai Underwater Engineering Co Ltd of China/Yew Kee Hong of Hong Kong. Hội WOE đã cấp thư bảo lãnh cho số tiền trục vớt tương đương 3,2 triệu USD cho công ty trục vớt. Tàu đã được trục vớt với chi phí thực tế là 2,75 triệu USD. Ngoài ra, chi phí trách nhiệm đối với hàng hóa trên tàu của chủ tàu đang được ước trên 800.000 USD.

➤ **“Việt Long” mắc cạn và đắm tại Maldives ngày 31/5/2014.**

Tàu tham gia BH P&I với Hội WOE qua Bảo Việt. Chủ tàu đã ký hợp đồng cứu hộ LOF có điều khoản SCOPIC. Hội đã cấp LOU cho hợp đồng trục vớt SCOPIC trị giá 3 triệu USD. Tuy nhiên tàu đã bị đánh đắm và hợp đồng SCOPIC chấm dứt sau 2 ngày với chi phí là 520,38 USD. Sau nỗ lực đàm phán, chính quyền Maldives đã đồng ý tiền phạt đối với thiệt hại rặng san hô (Reef) và ô nhiễm môi trường ở mức 4.250.000 USD.

Ngoài ra, chủ hàng trên tàu đã bắt giữ tàu “Hoa Nam” để đòi bồi thường từ vụ đắm tàu “Việt Long”. Hội đã phải cấp 2 BG US\$ (150.000 USD &



300.000 USD) để giải phóng tàu. Hội ước bồi thường hàng hóa trên tàu Việt Long khoảng 133.000 USD. Hiện nay, số tiền bồi thường lên tới trên 5,6 triệu USD.

➤ **“Glory Star” đâm hỏng cáp ngầm tại Singapore ngày 10/9/2014**

Tàu tham gia Bảo hiểm P&I với Hội WOE qua Bảo Việt. Sáng 10/09/2014, tàu Glory Ocean trên hành trình từ Yangon (Myanmar) khi tới Singapore đã bị Tòa án Singapore tổng đạt lệnh cấm giữ với lý do được đưa ra xuất phát từ vụ việc làm hư hại đường cáp ngầm dưới biển tại vùng cảng Singapore gây ra bởi tàu Glory Star, là tàu thuộc sở hữu của Khai Hoan Marine Corporation (đồng thời cũng là chủ sở hữu tàu Glory Ocean). Hội WOE đã thay mặt chủ tàu cấp thư bảo lãnh 1.949.083,80 USD cho bên khiếu nại để giải phóng tàu Vinalines Ocean.

➤ **“Pacific Grace” – Rơi 10 containers xuống biển ở Hongkong & Trung Quốc ngày 16/9/2014**

Tàu tham gia BHP&I với Hội WOE qua GIC. Tàu trong hành trình từ Hải Phòng đi Yantai, Trung Quốc đã gặp bão khi đang ở khu vực biển Hongkong và đã làm rơi 10 container

xuống biển. Chính Quyền cảng Hongkong và Yantai Trung Quốc đang yêu cầu chủ tàu phải trục vớt các container này tránh ảnh hưởng đến an toàn hàng hải. Hội và các bên đã thuê giám định và đang tìm kiếm công ty trục vớt để tìm kiếm các container dưới biển. Hội WOE ước trong là 2 triệu USD tiền bồi hàng, chi phí trục vớt container là 800.000 USD.

➤ **Tàu “Sunrise 689” bị cướp biển tấn công tại Singapore ngày 02/10/2014**

Tàu tham gia BH P&I với Hội WOE qua PTI. Tàu chở 5226 tấn dầu thành phẩm, trên đường đi từ Singapore về đến Quảng Trị tàu bị cướp biển tấn công phá hỏng 1 số trang thiết bị và hút một lượng lớn dầu. Hiện nay vấn đề quản lý/điều hành tàu thiếu thận trọng và không an toàn đang được Hội đặt ra. Hội đang reserve quyền của Hội đối với cover cho các khiếu nại P&I liên quan đến tổn thất này. Đứng trước yêu cầu cấp thư bảo lãnh 1.420.000 USD bảo lãnh cho phần thiệt hại hàng hóa của chủ tàu, Hội chỉ đồng ý chấp nhận thư bảo lãnh nếu chủ tàu có bảo lãnh đối tịch bằng tiền mặt (full cash counter security).

Năm 2014, có hai tàu Việt Nam bị cướp biển là tàu VP Asphalt 2 và Sunrire 689 điều này cũng đặt ra thách thức cho các nhà chức trách của Việt nam cũng như các chủ tàu cần có các biện pháp bảo đảm an ninh tốt hơn nữa khi đi qua các vùng có nhiều khả năng bị cướp biển.

Xin chia sẻ thống kê về tình hình cướp của IBM ở khu vực Châu Á - đây là điểm nóng của các vụ cướp biển trong các năm gần đây

Địa điểm	2010	2011	2012	2013	2014
Indonesia	40	46	81	106	100
Malacca Straits	2	1	2	1	1
Malaysia	18	16	12	9	24
Myanmar (Burma)			1		
Philippines	5	5	3	3	6
Singapore Straits	3	11	6	9	8
Thailand	2				2
China	1	2	1		
South China Sea	31	13	2	4	1
Vietnam	12	8	4	9	7

3. Tình hình mùa tái tục P&I năm 2015

➤ *Mức tăng chung*

Tình hình kết quả kinh doanh được cải thiện, dự phòng tự do liên tục tăng qua các năm, chính vì thế mức tăng chung cho mùa tái tục năm nay thấp hơn năm 2014. Các hội chịu áp lực đáp ứng các quy định/yêu cầu về khả năng tài chính và cải thiện/duy trì xếp hạng vì thế mức tăng chung cho mùa tái tục năm nay dao động từ 0% - 6.5% trong đó có 3 hội Shipowners, Skuld và Steamship không tăng. Tháng 10/2014 các Hội P&I đã thông báo mức tăng chung cho P&I và FD&D năm 2015.

CLUB	2014/15		2015/16	
	P&I	FD&D	P&I	FD&D
American	10%	10%	4,5%	4,5%
Britannia	2,5%	nil	2,5%	nil
Gard	5%	10%	2,5%	10%
Japan			3%	nil
London	10%	10%	6%	6%
North of England	7,5%	5%	4,75%	2,5%
Shipowners **	5%		nil	nil
Skuld *	12,5%		nil	nil
Standard *	12,5%	12,5%	5%	5%
Steamship	10%	10%	nil	nil
Swedish	7,5%		2,5%	5%
United Kingdom (UKDC)	10%		6,5%	nil
West of England *	7,5%	7,5%	2,5%	nil

➤ *Hợp đồng tái bảo hiểm bảo vệ của nhóm Hội quốc tế*

Năm 2013 nhóm hội quốc tế đã tăng mức giữ lại của Pool từ 60 triệu lên 70 triệu USD và năm 2014 tiếp tục tăng lên 80 triệu USD, năm 2015 mức giữ lại của Pool không đổi. Mức giữ lại của từng hội trong Pool là 9 triệu USD không tăng so với năm trước. Phí tái bảo hiểm năm 2015 giảm so với năm trước. Cụ thể như sau:

Loại tàu	2014	2015	Thay đổi (%)
Tàu dầu thô	0,7963	0,7317	-8,11
Tàu chở dầu thành phẩm	0,3415	0,3138	-8,11
Tàu hàng khô/ container	0,5203	0,4888	-6,05
Tàu khách	3,7791	3,7791	0,00



Năm 2015, các Hội P&I đề xuất mức tăng chung thấp so với 3 năm gần đây do tình hình tổn thất 2008-2013 khá khả quan, vì thế một số đội tàu được áp dụng mức phí giữ nguyên như năm 2014 khi tái tục 2015. Các đội tàu khác có mức tăng không lớn từ 1,5% đến 4%. Chỉ có một số ít các đội tàu các lịch sử tổn thất rất xấu mới chịu mức tăng 15%.

Tuy mức tăng trong mùa tái tục với các Hội không nhiều nhưng việc tái tục với chủ tàu rất khó khăn trong năm 2015 do tình hình kinh tế của các chủ tàu vẫn chưa phục hồi, sự dịch chuyển của các tàu từ công ty bảo hiểm hiêm này sang công ty bảo hiểm khác vẫn còn phổ biến. Sự cạnh tranh của các công ty bảo hiểm cũng có phần gay gắt hơn so với các năm trước.■

Bảo hiểm kỹ thuật Việt Nam năm 2014

Nguyễn Thị Hiền Lương
Chuyên gia Kỹ thuật
VINARE

Tổng tổn thất nhân tai và thiên tai trên thế giới và khu vực năm 2014 giảm so với trung bình các năm

Theo số liệu ước tính ban đầu của Sigma (Swiss Re) tổng tổn thất kinh tế do các tổn thất thiên tai và nhân tai năm 2014 gây ra là 113 tỷ USD, giảm so với con số 135 tỷ USD năm 2013. Trong đó các tổn thất được bảo hiểm năm 2014 là 34 tỷ USD, giảm 24% so với mức 45 tỷ của năm ngoái. Trong tổng số tổn thất kinh tế ước tính 113 tỷ USD của năm 2014, các tổn thất thiên tai gây ra mức độ thiệt hại lên tới 106 tỷ USD, giảm so với 126 tỷ USD của năm trước đó. Con số thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2014 thấp hơn mức trung bình 188 tỷ USD của 10 năm gần đây. Tổn thất được bảo hiểm năm 2014 ước khoảng 34 tỷ USD trong đó 29 tỷ USD là tổn thất do các sự cố thiên tai gây ra so với mức 37 tỷ USD của năm 2013. Các thảm họa nhân tai được bảo hiểm tính ra khoảng 5 tỷ USD trong năm 2014.

Dưới đây là một số vụ tổn thất thiên tai điển hình trên thế giới và khu vực xảy ra trong năm 2014:

☞ Đầu năm 2014 bắt đầu với những điều kiện lạnh bất thường tại Hoa Kỳ và Nhật Bản và đến cuối năm thì khu vực Bắc Mỹ lại tiếp tục hứng chịu đợt nhiệt độ xuống cực thấp và tuyết rơi dày. Chỉ riêng các cơn bão tại Mỹ hồi đầu năm 2014 đã gây ra thiệt hại được bảo hiểm lên tới 1,7 tỷ USD, cao

hơn mức trung bình của 10 năm gần đây là 1,1 tỷ USD (con số của cả năm). Còn Nhật Bản thì tê liệt trong đợt bão tuyết lớn nhất trong nhiều thập kỷ. AFP cho hay, theo các nhà khí tượng học, lượng tuyết dày 27 cm được ghi nhận ở Tokyo năm 2014 và là mức cao nhất ở thủ đô trong 45 năm trở lại đây.

☞ Mùa bão ở khu vực Bắc Đại Tây Dương tiếp tục khá tĩnh lặng trong năm 2014. Không có cơn bão lớn đổ bộ vào Mỹ song vào tháng 9 Mehico lại bị ảnh hưởng bởi trận bão Odile từ bờ đông Thái Bình Dương. Gió mạnh và các trận mưa lớn đã gây ra thiệt hại được bảo hiểm lên tới 1,6 tỷ USD do

bão Odile đánh vào Cabo San Lucas và các khu vực nghỉ dưỡng khác nơi có rất nhiều khách sạn và do vậy tài sản thương mại được bảo hiểm là khá cao. Chính vì lý do này mà cơn bão Odile trở thành thảm họa thiên tai "đắt" thứ hai tại Mehico chỉ sau bão Wilma năm 2005.

☞ Ở bờ bên kia Thái Bình Dương, Philippin lại lần nữa hứng chịu sự tàn phá của cơn bão Hagupit xảy ra đầu tháng 12. Ước tính sơ bộ ban đầu cho thấy cơn bão Hagupit gây ra tổn thất nhỏ hơn bão Haiyan năm 2013. Đặc biệt những bài học rút ra từ bão Haiyan đã giúp



công việc sơ tán ở nơi đây được triển khai tốt hơn. Tại châu Á mùa mưa vào tháng 9 cũng gây ra lụt nghiêm trọng và thiệt hại cho cả Ấn Độ và Pakistan. Đối lập lại thời tiết mưa nhiều thì tại một số khu vực ở Trung Quốc lại xảy ra hạn hán vào mùa hè vừa qua dẫn tới nạn khô hạn nghiêm trọng ảnh hưởng tới sản lượng của nông nghiệp. Số liệu ước tổn thất cho các sự cố này chưa được cập nhật.

Tại châu Âu, các sự cố thời tiết gây ra hàng loạt các vụ tổn thất nhỏ xảy ra tại một số quốc gia ngay từ đầu năm 2014. Sự cố nghiêm trọng nhất là trận mưa đá mang tên Ela hồi tháng 6 đã gây ra tổn thất đáng kể về tài sản và xe cơ giới tại các khu vực của Pháp, Đức và Bỉ, với tổng tổn thất được bảo hiểm lên tới 2,7 tỷ USD.

Cho đến thời điểm kết thúc năm 2014, các công ty bảo hiểm gốc có xu hướng trở nên cạnh tranh hơn trong việc cung cấp điều kiện, điều khoản cho khách hàng. Nguyên nhân của tình hình trên chủ yếu do chi phí mua tái bảo hiểm của họ đều giảm bởi năng lực nhận tái bảo hiểm trên thế giới tăng lên đáng kể và không có tổn thất thảm họa lớn xảy ra trong năm. Ví dụ điển hình cho việc gia tăng năng lực nhận tái bảo hiểm là Hiệp hội Xây dựng tại Lloyd's đã được mở rộng hoạt động tại Lloyd's châu Á tiếp theo việc triển khai thành công mô hình này năm 2013. Cung cấp năng lực nhận tái bảo hiểm lên tới 166 triệu USD/một rủi ro, Hiệp hội Xây dựng tại Lloyd's châu Á (gồm Beazley, Canopus, Hardy and Talbot) có trụ sở tại Singapore sẽ là một lựa chọn mới cho việc thu xếp các dự án xây dựng lớn tại khu vực

Xu hướng dư thừa năng lực và không có tổn thất thảm họa của năm 2014 khá tương đồng với tình hình của năm 2013 và do vậy mức độ cạnh tranh xảy ra trong thị trường bảo hiểm sẽ là điều tất yếu dễ nhận thấy trong các báo cáo/đánh giá của các tổ chức/công ty vào thời điểm này. Một vấn đề đáng quan tâm được đặt ra trong bối cảnh thị trường "quá thuận lợi cho người mua" như hiện nay là các công ty bảo hiểm nên chú trọng vào kỹ năng cốt lõi của mình



trong việc đánh giá, kiểm soát và chuyển giao rủi ro hơn là chỉ lo lắng vào việc nguồn vốn đang được bơm nhiều vào thị trường.

Phí của bảo hiểm tài sản nói chung và của nghiệp vụ kỹ thuật nói riêng có mức giảm lớn nhất trên phạm vi toàn cầu trong khi phí của bảo hiểm trách nhiệm và các sản phẩm tài chính có độ ổn định hơn. Giá chuyển nhượng rủi ro của công ty bảo hiểm đang trở nên cực kỳ thuận lợi, xu hướng này đang hướng các công ty bảo hiểm cạnh tranh nhau hơn trong việc giành dịch vụ, tỷ lệ phí nói chung giảm 5-10%.

Thị trường bảo hiểm kỹ thuật Việt Nam chưa có nhiều đột phá về doanh thu trong năm 2014



Vốn FDI năm 2014 đã vượt ngưỡng 20 tỷ USD

Từ đầu năm 2014 các chuyên gia của ANZ đã đánh giá, chính môi trường vĩ mô ổn định, tỷ giá ít biến động và tài khoản vãng lai thặng dư đang là những yếu tố thúc đẩy nhà đầu tư ngoại bỏ tiền vào Việt Nam.

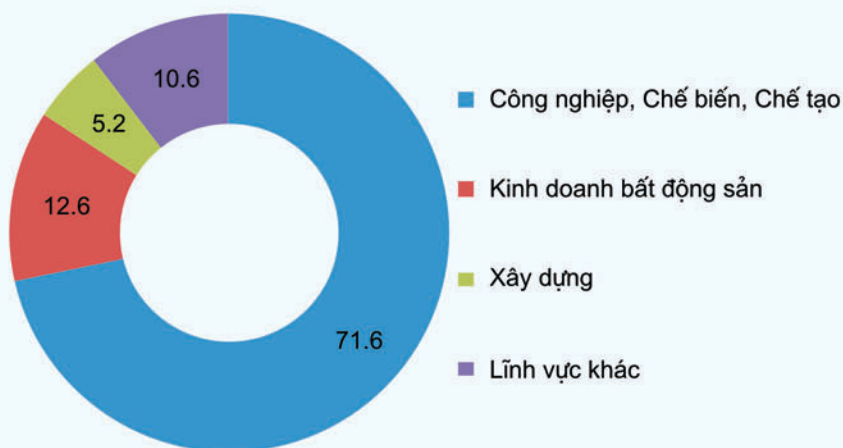
Theo báo cáo của Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư vừa công bố trong 12 tháng 2014 tính chung cả cấp mới và tăng vốn, các nhà đầu tư nước ngoài đã đăng ký đầu tư vào Việt Nam 20,23 tỷ USD, bằng 93,5% so với cùng kỳ năm 2013 và tăng 19% so với kế hoạch năm 2014 (17 tỷ USD).

Về vốn thực hiện, tính đến ngày 15/12/2014, ước tính các dự án đầu tư

trực tiếp nước ngoài đã giải ngân được 12,35 tỷ USD, tăng 7,4 % so với cùng kỳ năm 2013 và tăng 2,9% so với kế hoạch năm 2014. Về tình hình cấp giấy chứng nhận đầu tư, theo các báo cáo nhận được, tính đến ngày 15/12/2014, cả nước có 1.588 dự án mới được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký đạt 15,64 tỷ USD; tăng 9,6% so với cùng kỳ năm 2013.

Về lĩnh vực đầu tư, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo thu hút được nhiều sự quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài với 774 dự án đầu tư đăng ký mới; tổng số vốn cấp mới và tăng thêm là 14,49 tỷ USD; chiếm 71,6% tổng vốn đầu tư đăng ký trong 12 tháng năm 2014. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với 35 dự án đầu tư đăng ký mới; tổng vốn đầu tư cấp mới và tăng thêm là 2,54 tỷ USD; chiếm 12,6% tổng vốn đầu tư đăng ký. Đứng thứ 3 là lĩnh vực xây dựng với tổng số vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm là 1,05 tỷ USD; chiếm 5,2% tổng vốn đăng ký.

Theo đối tác đầu tư, tính từ đầu năm 2014 đến nay, đã có 60 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam. Hàn Quốc dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm là 7,32 tỷ USD, chiếm 36,2% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam. Hong Kong đứng vị trí thứ hai với tổng vốn đầu tư đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm là 3 tỷ USD; chiếm 14,8 % tổng vốn đầu tư. Singapore



Tỷ trọng vốn FDI vào Việt Nam năm 2014 theo lĩnh vực đầu tư

đứng vị trí thứ 3 với tổng vốn đầu tư đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm là 2,79 tỷ USD; chiếm 13,8% tổng vốn đầu tư. Tiếp theo là Nhật Bản đứng ở vị trí thứ 4 với tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm khoảng 2,05 tỷ USD; chiếm 10,1% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam. Với thông tin về việc Nhật Bản ngừng rót tiếp vốn ODA từ hồi đầu năm sau các thông tin lùm xùm về tiêu cực của Tổng Công ty tư vấn Nhật Bản (JTC), đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam khẳng định chỉ một phần rất nhỏ ODA liên quan đến các dự án JTC và Tổng Công ty Đường sắt cho Việt Nam tạm thời bị ngưng lại, đối với phần vốn viện trợ không hoàn lại và các hỗ trợ kỹ thuật cũng như các dự án không có sự tham gia của JTC thì việc giải ngân vốn ODA của Nhật Bản vẫn diễn ra bình thường.

Theo địa phương, trong 12 tháng năm 2014 nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 54 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong đó, dẫn đầu về đầu tư nước ngoài là Thái Nguyên với 3,35 tỷ USD vốn đăng ký mới và vốn tăng thêm; chiếm 16,6% tổng vốn đầu tư của cả nước. Thành phố Hồ Chí Minh đứng thứ 2 với tổng vốn đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm là 3,1 tỷ USD; chiếm 15,4% tổng vốn đầu tư của cả nước. Đồng Nai đứng thứ 3 với 1,83 tỷ USD vốn đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm. Tiếp theo Bắc Ninh, Bình Dương, Khánh Hòa với quy mô vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm lần lượt là 1,58 tỷ USD; 1,46 tỷ USD và 1,25 tỷ USD.

Cục Đầu tư nước ngoài thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam cho biết một số dự án lớn được cấp phép trong năm 2014:

- ☞ Dự án Công ty cổ phần Xi măng Thăng Long (Nhà máy xi măng Thăng Long) do nhà đầu tư Indonesia đầu tư tại Quảng Ninh với tổng vốn đầu tư đăng ký 352,65 triệu USD;
- ☞ Dự án Công ty TNHH Bệnh viện quốc tế Đại An Việt Nam - Canada tại Hải Dương với tổng vốn đầu tư 225 triệu USD;
- ☞ Dự án Công ty TNHH Khu công nghiệp Texhong Hải Hà Việt Nam tại Quảng Ninh với tổng vốn đầu tư 215 triệu USD;
- ☞ Dự án Khu chung cư P.22, Q.Bình Thạnh tại TP.HCM với tổng vốn đầu tư 200,11 triệu USD.





Ngoài ra trong năm 2014, Việt Nam cũng cấp phép cho nhiều dự án lớn trên 1 tỷ USD như Dự án Tổ hợp công nghệ cao Sam Sung Thái Nguyên – giai đoạn 2 của nhà đầu tư Công ty TNHH Sam Sung Electronics Việt Nam Thái Nguyên – Hàn Quốc, dự án đầu tư tại KCN Yên Bình I, tỉnh Thái Nguyên với tổng vốn đầu tư đăng ký 3 tỷ USD.

Theo sau đó là dự án Công ty TNHH điện tử Samsung CE Complex do nhà đầu tư Samsung Asia Pte.Ltd – Singapore đầu tư tại Thành phố Hồ Chí Minh với tổng vốn đầu tư đăng ký 1,4 tỷ USD; Dự án Công ty TNHH Dewan International do nhà đầu tư Hồng Kông đầu tư tại Khánh Hòa với tổng vốn đầu tư đăng ký 1,25 tỷ USD; Dự án Công ty TNHH Samsung Display Bắc Ninh do nhà đầu tư Hàn Quốc đầu tư tại Bắc Ninh với tổng vốn đầu tư đăng ký 1 tỷ USD...

Những số liệu trên là minh chứng rõ ràng vì sao nhà đầu tư Hàn Quốc hiện đang vững chắc ở vị trí số 1 trong danh sách các quốc gia hàng đầu đầu tư vào Việt Nam năm 2014.

Việc triển khai các dự án/công trình tại Việt Nam có dấu hiệu “ấm lên” từ nửa cuối 2014

Ngoài những dự án “tỷ đô” trên, đặc biệt từ nửa cuối năm 2014 thị trường BHKY của Việt Nam đã cấp đơn bảo hiểm cho hàng loạt các dự án xây dựng, chủ yếu là các công trình cơ sở hạ tầng như:

☞ Tháng 2/2014, Bộ Giao thông Vận

tải ký hợp đồng với các nhà thầu thực hiện gói thầu số 6, xây lắp 15 km dự án đường, cầu ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện. Trong đó, phần cầu vượt biển dài 5,44 km, rộng 16 m với 4 làn xe, 2 dải an toàn. Phần đường dẫn dài 10 km; tốc độ thiết kế 80km/h; mặt cắt ngang đường rộng 29 m. Dự án được đầu tư bằng nguồn vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản và vốn đối ứng của Việt Nam với tổng mức 11.849 tỷ VND, trong đó phần vốn vay ODA của Nhật Bản là 10.049 tỷ VND và vốn đối ứng 1.800 tỷ VND.

☞ Với tổng vốn đầu tư hơn 31.000 tỷ VND, tuyến cao tốc nối 3 tỉnh Đồng Nai - TP HCM - Long An được dự kiến khởi công vào tháng 5/2014. Đường cao tốc Bến Lức - Long Thành có tổng chiều dài 57,8 km đi qua địa bàn các tỉnh Long An (huyện Bến Lức, Cần Giuộc); TP HCM (huyện Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giò) và tỉnh Đồng Nai (huyện Nhơn Trạch, Long Thành). Dự

án bắt đầu tại nút giao giữa đường cao tốc TP HCM - Trung Lương và đường Vành đai 3, kết thúc tại nút giao với đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai). Công trình có tổng mức đầu tư giai đoạn 1 khoảng 31.320 tỷ VND (hơn 1,6 tỷ USD) vay từ nguồn vốn ODA của Nhật Bản, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam. Như vậy, giá xây dựng 1 km đường của dự án trung bình khoảng 28 triệu USD.

☞ Làm thêm đường trong khu đô thị Thủ Thiêm (Tp Hồ Chí Minh) để hút đầu tư. Ngoài 4 tuyến đường chính đang thi công, TP HCM muốn xây dựng thêm các đường khác trong khu đô thị mới Thủ Thiêm (quận 2) để thu hút các nhà đầu tư. Theo đó, UBND TP HCM kiến nghị Trung ương cho phép thực hiện dự án đầu tư xây dựng các trục giao thông của Khu dân cư phía Bắc (khu chức năng số 3 và số 4), xây dựng hoàn thiện đường trục Bắc - Nam đi qua khu dân cư này (đoạn từ chân cầu Thủ Thiêm 1 đến đường Mai Chí Thọ) và xây dựng cầu nối từ đường trục Bắc - Nam sang khu chức năng số 6 theo hình thức Hợp đồng BT; đồng thời được chỉ định nhà đầu tư thực hiện dự án này.

☞ Khởi công xây cao tốc Hạ Long - Hải Phòng. Tuyến cao tốc sẽ rút ngắn quãng đường Hải Phòng - Quảng Ninh từ 60 km hiện nay xuống còn 25 km, tiết kiệm gần một giờ di chuyển. Ngày 13/9, tỉnh





Quảng Ninh tổ chức khởi công tuyến cao tốc Hạ Long - Hải Phòng dài 25,5 km, điểm đầu quốc lộ 8 thuộc phường Đại Yên (TP Hạ Long), điểm cuối đến đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng (thuộc quận Hải An, Hải Phòng). Đây là tuyến cao tốc 4 làn, được thiết kế đạt 100 km/h, tổng mức đầu tư gần 14.000 tỷ VND. Dự án được chia làm 2 gói gồm: đường nối TP Hạ Long đến cầu Bạch Đằng dài 19,8 km, trên tuyến xây mới 7 cầu; gói cầu Bạch Đằng cùng đường dẫn và nút giao thông nối với cao tốc Hà Nội - Hải Phòng dài 5,4 km. Trong đó, cầu Bạch Đằng dài 3 km, có kết cấu vĩnh cửu bằng thép, bê tông cốt thép dự ứng lực. Dự kiến công trình sẽ được đưa vào sử dụng trong năm 2017.

☞ Khởi công cầu Thái Hà bắc qua sông Hồng. Cây cầu nối hai tỉnh Thái Bình và Hà Nam với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình đã được khởi công. Dự án cầu Thái Hà có chiều dài tuyến chính 2,8 km (trong đó phần cầu dài hơn 2,1 km; phần đường dẫn dài 687 m), tổng vốn hơn 1.700 tỷ VND do doanh nghiệp đầu tư theo hình thức BOT.

☞ Dự án xây dựng khu Tân Cảng Vinhomes tại Tp Hồ Chí Minh với tổng số tiền bảo hiểm trên 22 nghìn tỷ VND được coi là dự án "khủng" được tập đoàn Vingroup khởi công trong năm 2014. Thời hạn bảo hiểm của dự án này kéo dài trong 5 năm.

☞ Hầm Phú Gia - Phước Tượng với số tiền bảo hiểm trên 1.000 tỷ VND cũng là dự án quy mô trung bình

được khởi công từ tháng 3 năm 2014. Dự kiến năm 2016 công trình sẽ hoàn tất và được đưa vào sử dụng.

☞ Cao tốc Bến Lức - Long Thành đi qua Long An, Tp Hồ Chí Minh và VND Nai với vốn đầu tư khoảng 31.320 tỷ VND.

☞ Cao tốc Ninh Bình - Thanh Hóa vốn đầu tư 16.000 tỷ VND nhằm giải quyết tình trạng quá tải của tuyến đường này.

☞ Cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ vốn đầu tư 8.475 tỷ VND giải quyết nhu cầu đi lại tăng cao từ Hà Nội đi các tỉnh phía Nam.

2.3. Thiên tai/tổn thất của thị trường BHKTViệt Nam:



Theo thống kê trong mùa mưa bão năm 2014 chỉ có 4 cơn bão mang các tên Hagibis, Rammasun, Kalmaegi, Sinlaku đổ bộ vào Việt Nam. Các cơn bão này đều ở cấp bão 6 (36-49km/h). Con số này thấp hơn hẳn năm 2013 và 2012 khi thống kê cho thấy trong 2 năm ấy có tất cả tương ứng 19 và 10 cơn bão và áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng tới nước ta.

Ngoài bão, lũ được coi là rủi ro thiên tai lớn nhất đối với bảo hiểm kỹ thuật tại Việt Nam thì gần đây một vài tổn thất do các nguyên nhân khác cần được chú ý:

☞ Liên tiếp động đất tại Sơn La. Trận động đất ngày 11/2 xảy ra ở khu vực huyện Quỳnh Nhai vào khoảng hơn 19h có cường độ 2,8 độ Richter; độ chấn tiêu khoảng 11 km. Cách đó hai ngày, địa phương này cũng có một trận động đất khác với cường độ 2,5 độ Richter; độ sâu chấn tiêu khoảng 12 km. Trận động đất thuộc khu vực huyện Thuận Châu. Chỉ trong khoảng vài tháng đầu năm 2014, Sơn La đã xảy ra ba trận động đất yếu. Trước đó ngày 11/1, tại đây xảy ra trận động đất cường độ 2,6 độ Richter. Tỉnh Sơn La thường xảy ra động đất do nằm trên vết đứt gãy sông Mã. Trận động đất mạnh nhất ghi nhận tại đây là 6,8 độ richter.

☞ Mưa đá và gió lốc gây hại nặng ở Lào Cai, Hà Giang. Theo báo cáo của tỉnh Hà Giang mưa đá, gió lốc cường độ mạnh xảy ra ở nhiều xã tại các

huyện Mèo Vạc, Quản Bạ và Đồng Văn trong rạng sáng 6/4/2014 gây thiệt hại nhiều nhà dân, công trình. Từ ngày 1/4/2014, tại huyện Hoàng Su Phì, mưa đá gió lốc làm hư hỏng nặng trạm y tế, nhiều điểm trường hiện chưa thể khôi phục, hoạt động trở lại. Qua thống kê, tỉnh Hà Giang đã có 909 nhà dân, trạm y tế, trường học bị thủng vỡ mái, hư hỏng, thiệt hại ước tính trên 5 tỉ đồng. Báo cáo của tỉnh Lào Cai cho biết thị trấn Bát Xát, xã Quang Kim, Ngải Thầu, A Lù và Bản Xèo là những địa phương gánh chịu thiệt hại nặng nhất trong trận mưa đá kèm gió lốc xảy ra tối 5.4. Mưa đá và gió lốc khiến 35 nhà dân bị tốc mái, giật đổ cột phát sóng của Đài truyền thanh - truyền hình Huyện Bát

Xát (cao gần 30m), ước tính thiệt hại ban đầu khoảng 700 triệu đồng. Theo thông tin từ Văn phòng Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão tỉnh Lào Cai, mưa đá và gió lốc xảy ra nhiều nơi ở huyện Bát Xát, Bảo Yên, thị trấn Sa Pa và TP.Lào Cai vào ngày 5/4/2014 đã có ít nhất 70 nhà dân bị gió lốc thổi bay mái, gây thiệt hại nặng nề cho ngành nông nghiệp ở tỉnh miền núi này.

Những thanh dầm đầu tiên đã được lắp đặt tại tuyến đường sắt trên cao Cát Linh - Hà Đông, tuyến đường sắt đô thị đầu tiên ở thủ đô bắt đầu rõ dần hình hài. Tuy nhiên 02 sự cố của công trình xảy ra ngày 6/11 khi thanh dầm của cầu rơi xuống khiến 1 người đi đường tử vong tại chỗ, 2 người bị

thương đưa đi cấp cứu và sự cố xảy ra vào sáng sớm 14/01/2015 khi đà giáo và bê tông bị sụt xuống đường làm một chiếc taxi bị nạn nhưng may mắn không có tổn thất về người. Tổng dự phòng bồi thường của 02 sự cố này hiện là khoảng 2 tỷ VND. Các sự cố xảy ra liên tiếp trên một công trình đưa ra tín hiệu cảnh báo về kinh nghiệm quản lý rủi ro của nhà thầu, đặc biệt đối với các công trình xây dựng trong thành phố khi nguy cơ tổn thất bên thứ 3 trở thành một trong những rủi ro lớn nhất của đơn bảo hiểm xây dựng. Dưới đây là thống kê 10 vụ tổn thất lớn nhất (tính theo số tiền dự phòng tổn thất) của nghiệp vụ kỹ thuật xảy ra trong năm 2014 theo nguồn của Vina Re.■

10 TỔN THẤT LỚN CỦA BHKV VIỆT NAM 2014

Đến 31/12/2014 (nguồn Vinare)

Dự án	Năm nghiệp vụ	Ngày xảy ra tổn thất	Loại hình	Số tiền được bảo hiểm	Tổn thất	Đơn vị
Son Duong Port and Integrated Steel Mill Complex - Formosa	2013	13/5/2014	EAR	5.082.296.000	5.000.000	USD
Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên 1	2013	20/3/2014	MB	53.507.367	28.414.601.996	VND
Ban QLDA thị xã Thủ Dầu Một	2010	28/06/2014	CAR	2.364.635	12.000.000.000	VND
Ban QLDA Nhiệt điện 2	2010	20/01/2014	CAR	934.566.103	10.600.000.000	VND
Ban QLDA thị xã Thủ Dầu Một	2010	21/01/2014	CAR	2.364.635	6.000.000.000	VND
Ban QLDA đầu tư xây dựng H.Thuận Châu	2010	19/07/2014	CAR	4.068.129	1.800.000.000	VND
Công ty TNHH một thành viên xi măng Hạ Long	2013	03/03/2014	CECR	9.036.713	1.700.000.000	VND
Cảng hàng không sân bay Nội Bài 2	2012	27/04/2014	CAR	573.155.882	1.300.000.000	VND
BITEXCO	2012	04/01/2014	CAR	317.288.287	1.295.510.000	VND
Sở Giao thông vận tải Cao Bằng	2013	09/06/2014	CAR	2.379.201	750.000.000	VND



GIẢI PHÁP TÀI CHÍNH ĐỂ KHẮC PHỤC THIỆT HẠI DO RỦI RO THIÊN TAI

Nguyễn Mạnh Linh
Giám đốc Ban Quản lý rủi ro - VINARE



Nội dung:

- Bảo hiểm/tái bảo hiểm – một giải pháp tài chính cho các rủi ro thảm họa của Việt Nam
- Lợi ích của các bên liên quan, đặc biệt là của Chính phủ khi sử dụng giải pháp bảo hiểm/tái bảo hiểm
- Vai trò của Chính phủ/Bộ tài chính khi triển khai chương trình bảo hiểm/tái bảo hiểm rủi ro thiên tai

1. Ảnh hưởng của thiên tai ở Việt Nam

Trong bối cảnh năm 2011 với nhiều sự kiện lớn (Động đất, sóng thần ở Nhật Bản, động đất ở New Zealand và lụt ở Thái Lan), đã khiến cho chính phủ nhiều nước có cái nhìn và các chương trình hành động mạnh mẽ hơn trong việc chuẩn bị các giải pháp đáp ứng tài chính khi có các thảm họa thiên tai (Options for Disaster Risk Financing). Theo đánh giá độc lập mới đây của Ngân hàng thế giới (WB), các nước có thu nhập trung bình (middle-income countries), trong đó có Việt Nam, là những nước có khả năng bị ảnh hưởng nhiều nhất khi có thiên tai xảy ra bởi vì các chính sách và luật (ví dụ như tiêu chuẩn xây dựng, phân vùng sử dụng đất đai, luật phòng chống rủi ro thiên tai, ..) không theo kịp đà phát triển nhanh chóng của tài sản, vật chất xã hội (phát triển hạ tầng và tăng trưởng các hoạt động kinh tế).

Cụ thể đối với Việt Nam, Trung tâm toàn cầu về phục hồi và giảm thiểu thảm họa (GFDRR) của WB đã nhận định "Việt Nam là một trong những nước chịu ảnh hưởng nhiều nhất do nhiều loại thảm họa thiên tai gây ra, bao gồm bão (lụt), lở xoáy, lở đất và hạn hán". Khoảng 59% toàn bộ lãnh thổ và 71% dân số Việt Nam chịu ảnh hưởng bão và lụt. Từ năm 1989 đến năm 2008, theo Ủy ban phòng chống bão lụt trung ương, thiệt hại do thiên tai của Việt Nam là 91 nghìn tỷ VND (khoảng 6.4 tỷ USD) nghĩa là trung bình khoảng 4.547 tỷ VND/năm (khoảng 332 triệu USD) – tương đương khoảng 1% tổng thu nhập quốc nội (GDP). Phải nhìn nhận rằng, những con số này còn có thể chưa phản ánh hết mức độ thiệt hại do thiên tai gây ra tại Việt Nam cũng như mức độ thiệt hại này có thể tăng hơn nữa trong những năm gần đây do sự ảnh hưởng của biến đổi khí hậu gây ra. Theo ý kiến của Bộ Tài chính Việt Nam, các nguồn ngân sách của Chính phủ hiện tại chỉ đáp ứng được 20% chi phí phục hồi thiệt hại do thiên tai gây ra.

2. Các giải pháp đáp ứng tài chính chung đối phó với rủi ro thiên tai:

☞ Nghiên cứu năm 2010 của Trung tâm toàn cầu về phục hồi và giảm thiểu thảm họa (GFDRR) của Ngân hàng thế giới, nhận định rằng các thiệt hại do thiên tai mang tính thảm họa ở Việt Nam nên được chia thành nhiều cấp độ và được đáp ứng tài chính bằng sự kết hợp của các nguồn tài chính khác nhau bao gồm: ngân sách ứng phó khẩn cấp, quỹ dự phòng quốc gia cho thiên tai (trong nhiều năm), khoản vay tức thời để ứng phó khẩn cấp và **các phương thức chuyển giao rủi ro thiên tai (bao gồm cả bảo hiểm):**

☞ Chính phủ có thể phân bổ chính thức một

phần ngân sách ứng phó khẩn nguy để trang trải tài chính cho những thiệt hại do thiên tai

☞ Chính phủ có thể lập một quỹ dự phòng trong nhiều năm, dành riêng cho việc khắc phục hậu quả thiên tai. Quỹ này có thể được trích từ ngân sách hàng năm cho một tổ chức tài chính quản lý

☞ Ngân sách ứng phó khẩn nguy và/hoặc quỹ dự phòng có thể được bổ xung thông qua việc thu xếp khoản vay tức thời trong trường hợp cả hai nguồn trên không đáp ứng được cho việc phục hồi sau thiên tai.

☞ Các phương thức bảo hiểm cho rủi ro thiên tai cần được Chính phủ triển khai, đẩy mạnh sử dụng nhằm bảo vệ ảnh hưởng của thiệt hại thiên tai đối với tài khóa của Chính phủ. Việc này sẽ giúp cho Chính phủ có khả năng tăng cường nguồn tài chính khắc phục hậu quả khi có thiên tai, gây ra thiệt hại.

Trong ba phương thức đầu, cho dù

3. Đáp ứng tài chính cho thiên tai thông qua phương thức bảo hiểm/tái bảo hiểm:

a. Nguyên tắc

“Đáp ứng tài chính cho thiệt hại cho rủi ro thiên tai thông qua phương thức bảo hiểm/tái bảo hiểm được thực hiện bằng cách chia sẻ thiệt hại rủi ro thiên tai giữa (1) Người dân/doanh nghiệp, (2) ngành Bảo hiểm trong nước, (3) thị trường Tái bảo hiểm thế giới, (4) thị trường vốn, và (5) Chính phủ”

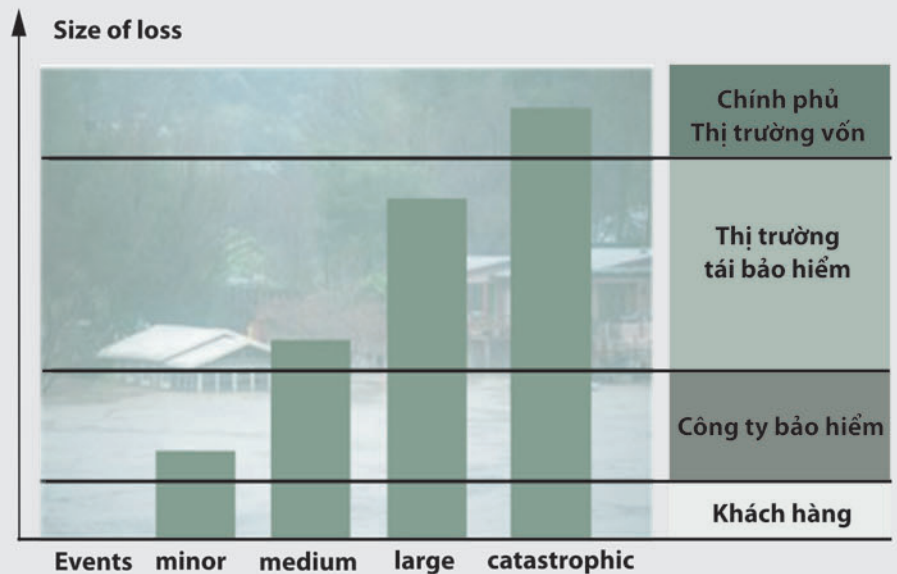
- Với hình thức này, ngân sách chính phủ sẽ là nguồn tài chính cuối cùng chi trả cho các thiệt hại cho thiên tai, sau khi nguồn đến bù từ các công ty bảo hiểm, tái bảo hiểm đã chi trả.

- Theo phương thức này, nhiều nước trên thế giới đã triển khai mô hình Natural Catastrophe Pooling (NATCAT POOL) trong thị trường bảo hiểm/tái bảo hiểm. Mô hình này đã được triển khai ở nhiều nước trên thế giới và đã đạt được những kết quả nhất định, ví dụ như:



phương thức nào, thì toàn bộ nguồn tài chính trang trải thiệt hại cũng lấy từ ngân sách của Chính phủ. Sử dụng phương thức thứ tư, Chính phủ, trực tiếp là Bộ Tài chính – đẩy mạnh việc tham gia của ngành bảo hiểm/tái bảo hiểm trong việc đáp ứng tài

chính cho rủi ro thiên tai – sẽ tạo điều kiện chuyển giao rủi ro thiên tai từ các hộ dân, nông dân, doanh nghiệp sang công ty bảo hiểm/tái bảo hiểm. **Và kết quả cuối cùng là sẽ giảm thiểu gánh nặng ứng phó về tài chính của Chính phủ khi có thiên tai xảy ra.**



☞ Chương trình Pool Động đất do thị trường bảo hiểm trong nước sở hữu dựa trên cấu trúc nhượng bắt buộc (Maipack-Indonesia)

☞ Pool động đất của nhà nước cho các tòa nhà (Quỹ bảo hiểm thảm họa của Thổ Nhĩ Kỳ - TCIP)

☞ Nhật Bản (Bảo hiểm động đất cho các hộ dân)

☞ Mỹ: Cơ quan Động đất ở California (CEA): Công cụ nhà nước đưa ra bảo hiểm động đất cơ bản cho nhà ở và các thiết bị bên trong cho nhà ở và các thiết bị bên trong

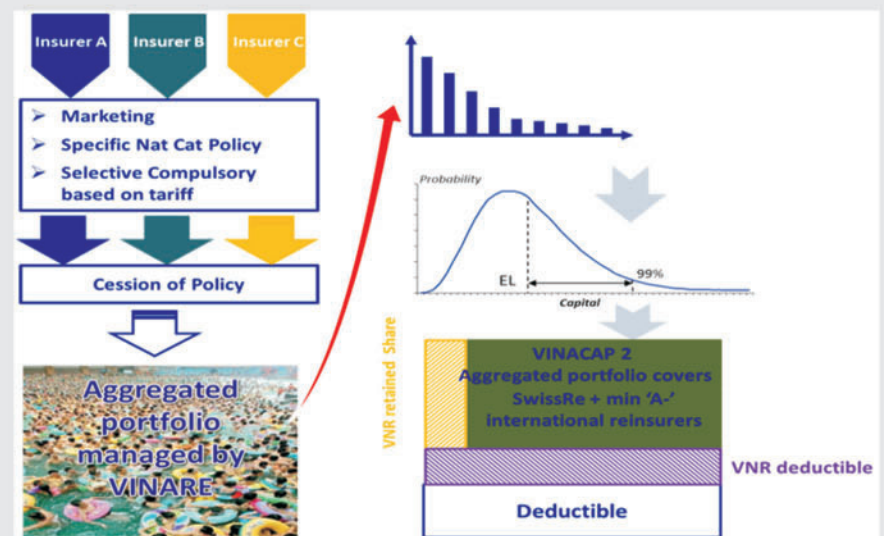


- Giả thiết cơ bản của giải pháp này (NATCAT POOL) là đưa ra một chính sách bảo hiểm Nat Cat độc lập và được chuẩn hóa cho thị trường và có thể áp dụng bắt buộc đối với một số khu vực địa lý hoặc ngành nghề. Các công ty bảo hiểm sẽ tập trung vào việc hoạt động marketing và cung cấp đơn. Phần trách nhiệm mà các công ty bảo hiểm phải chịu sẽ được nhượng hoàn toàn vào một danh mục chung ("pool") cho cả thị trường và một công ty (thông thường là công ty tái bảo hiểm của quốc gia của Việt Nam) có thể đóng vai trò quản lý.

- Để có thể triển khai thành công NATCAT POOL cần có sự tham gia của rất nhiều bên liên quan, trong đó vai trò của Chính phủ/Bộ Tài chính trong việc (i) thiết lập hệ thống qui định đối với việc bảo hiểm cho các rủi ro thiên tai cũng như (ii) tạo nguồn tài chính hỗ trợ cần thiết cuối cùng khi các nguồn chi trả của bảo hiểm/tái bảo hiểm đã sử dụng hết.

Có rất nhiều điều kiện cần thiết, cụ thể đối với các bên liên quan để có thể thực hiện thành công NATCAT POOL, trong đó có hai điều kiện tiên quyết là:

1. Thực hiện theo nguyên tắc tương hỗ với số lượng lớn rủi ro/người được bảo hiểm -> Cần thiết chính sách bảo hiểm Nat Cat bắt buộc; áp dụng nội dung, điều kiện chuẩn cùng với biểu phí (tariff grid) qui định.



2. Có công cụ đánh giá, mô phỏng thiệt hại do thiên tai của Việt Nam (NAT CAT Modeling), có cơ sở đánh giá, ước tính mức độ thiệt hại về tài chính và kinh tế do các sự kiện thiên tai gây ra. Thông thường công cụ này do một công ty tái bảo hiểm của quốc gia thực hiện với sự hỗ trợ của Chính phủ (thông qua bộ Tài chính về kinh phí, phối hợp, hợp tác với các tổ chức nước ngoài,...





b. Lợi ích của bảo hiểm rủi ro thiên tai bằng NATCAT POOL

-Đưa ra giải pháp chuyển rủi ro duy nhất cho toàn khu vực hay đất nước với chi phí quản lý thấp (Cơ chế này đã được kiểm nghiệm trên toàn thế giới).

- Giảm thiểu trực tiếp gánh nặng ngân sách chính phủ trong việc ứng phó và phục hồi khi có thiên tai xảy ra.

-Có nguồn đáp ứng tài chính tức thời từ thị trường bảo hiểm/tái bảo hiểm để khắc phục những thiệt hại kinh tế do thiên tai, nhanh chóng ổn định hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp trong việc có kế hoạch ứng phó với thiên tai – tránh tư tưởng “ỷ lại”, trông chờ vào các khoản cứu trợ của Chính phủ hoặc các tổ chức khác.

-Có khả năng, cơ sở đánh giá, ước tính mức độ thiệt hại về tài chính và kinh tế do các sự kiện thiên tai gây ra.
-Huy động được nguồn lực tài chính từ các tổ chức, quốc tế hỗ trợ cho chương trình phòng chống, hạn chế và khắc phục các thiệt hại do thiên tai.

-Tạo điều kiện cho ngành bảo hiểm phát triển bền vững, đóng góp hiệu quả hơn cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

4.Kết luận

a. Cần xác định rõ chủ trương đẩy mạnh triển khai phương thức bảo hiểm rủi ro thiên tai như là một trong những giải pháp về tài chính cho việc phòng chống thiên tai của Việt Nam do những ưu điểm của giải pháp này.

b. Cụ thể hóa chủ trương và vai trò chủ đạo của Bộ tài chính trong đề xuất dự thảo luật Phòng chống thiên tai, tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai bảo hiểm rủi ro thiên tai. (Bổ sung điều 41, điểm 10, mục c) “*Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật cần thiết để triển khai bảo hiểm rủi ro thiên tai; chỉ đạo ngành bảo hiểm thực hiện việc bảo hiểm rủi ro thiên tai tại Việt Nam*”

c. Các hỗ trợ cần thiết từ Chính phủ/Bộ Tài chính:

- Đưa ra một chính sách bảo hiểm rủi ro thiên tai bắt buộc, có thể bước đầu là chương trình thí điểm đối với một số loại rủi ro và thiên tai chọn lọc, tại một số vùng chọn lọc.

- Thực hiện một biểu phí bảo hiểm rủi ro thiên tai chung trong ngành bảo hiểm

- Hỗ trợ một công ty (thông thường là công ty tái bảo hiểm của quốc gia) xây dựng mô hình đánh giá rủi ro thiên tai của Việt Nam (NatCat Modelling) thông qua các chương trình hợp tác với các tổ chức quốc tế và/hoặc hỗ trợ về ngân sách.

- Xem xét chính sách hỗ trợ phí bảo hiểm rủi ro thiên tai. ■



NHỮNG THẮNG TRẦM CỦA KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2014, TRIỂN VỌNG 2015



Lần đầu tăng trưởng vượt mục tiêu sau 3 năm, lạm phát thấp..., song bức tranh kinh tế vẫn còn đó những nét gợn như năng suất lao động thấp, thương mại phụ thuộc lớn vào Trung Quốc.

Anh hưởng tiêu cực từ lạm phát cao và suy thoái kinh tế, 3 năm đầu tiên của kế hoạch 5 năm (2011 - 2015), mục tiêu tăng trưởng Quốc hội giao vẫn là bài toán khó với nhà điều hành. Tình hình chỉ thay đổi khi bước sang

2014. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, đà tăng trưởng được phục hồi trong hầu hết các ngành, lĩnh vực là những điểm sáng của bức tranh kinh tế năm nay.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ước

tăng 5,98% so với năm ngoái, cao nhất trong ba năm qua. Thành tích này có được sau khi Việt Nam vượt qua nhiều cơn "sóng gió", từ việc gắng sức khôi phục tổng cầu, giảm hàng tồn kho, thúc đẩy tín dụng đến vượt qua biến cố Biển Đông hồi tháng 5.



Hình 1: Tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2004-2014 (đơn vị: %). Nguồn: Tổng Cục Thống kê 2014



Việc Trung Quốc đưa giàn khoan Hải Dương 981 vào vùng biển thuộc chủ quyền Việt Nam những ngày đầu tháng 5 là "vết gợn" cho môi trường kinh doanh. Các vụ biểu tình quá khích sau đó đã khiến nhiều doanh nghiệp tại khu công nghiệp Đồng Nai, Bình Dương phải tạm ngừng hoạt động, xuất nhập khẩu qua biên giới phía Bắc gặp khó khăn. Khách quốc tế cũng "ngại" đến Việt Nam bởi tình hình bất ổn. Thị trường chứng khoán chao đảo khi Vn-Index giảm kỷ lục...

Trong bối cảnh này, các chuyên gia khuyến nghị điều hành kinh tế 6 tháng cuối năm cần hết sức cẩn trọng với biến số "Biển Đông". Tuy nhiên, với sự trấn an kịp thời của nhà điều hành và cam kết đảm bảo cho nhà đầu tư, tác động từ sự kiện trên đã được giảm thiểu. Tình hình kinh tế nửa cuối năm khởi sắc với mức tăng trưởng bình quân trên 6,5%, so với mức 5,2% nửa đầu năm.

Ông Hà Quang Tuyền - Vụ trưởng Vụ Hệ thống tài khoản quốc gia nhìn nhận, sự quyết tâm trong những giải pháp hỗ trợ thị trường, thúc đẩy sản xuất đã giúp kinh tế Việt Nam vượt qua khó khăn của nửa đầu năm và hoàn thành mục tiêu tăng trưởng. Đặc biệt, trong 6 tháng cuối năm, ngành công nghiệp chế biến chế tạo, khai thác dầu khí trở thành đầu tàu.

Kim ngạch xuất khẩu cũng đạt mức kỷ lục 150 tỷ USD, xuất siêu đạt 2 tỷ USD - cao nhất kể từ năm 2012, cùng với dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) hơn 20 tỷ USD và kiều hối trên 10 tỷ USD đã tạo điều kiện cho đồng tiền Việt Nam ổn định, điều hành tỷ giá không dùng hết dự trữ 2%.

Lạm phát cả năm được kiểm soát ở mức thấp, lãi suất cho vay liên tục giảm, dòng vốn tín dụng chảy mạnh, đặc biệt trong những tháng cuối năm (có tháng tín dụng tăng hơn 2,5%) khiến niềm tin người tiêu dùng tăng, đầu tư của khu vực doanh nghiệp và hộ gia đình sáng sủa hơn.

Kết quả là quy mô vốn của doanh nghiệp mới thành lập cao hơn năm



ngoài và gần 15.500 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, mức sinh lời cũng phục hồi dần. Theo Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia, sau thời gian dài suy giảm, ROA (tỷ lệ sinh lời trên tổng tài sản) và ROE (tỷ lệ sinh lời trên vốn chủ sở hữu) của các doanh nghiệp niêm yết 9 tháng đầu năm 2014 lần lượt là 3,8% và 9,4%, tăng tương ứng 0,5 và 1,1 điểm phần trăm so với cùng kỳ 2013.

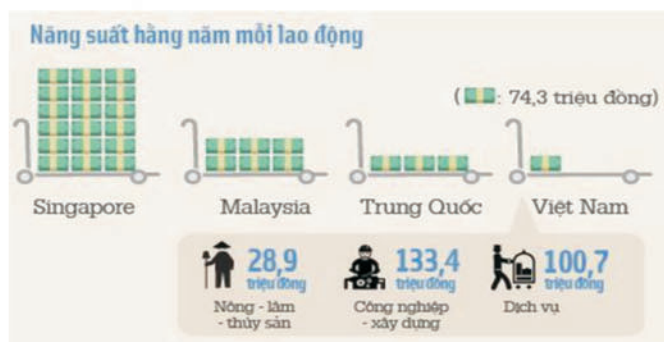
Tuy vậy, vẫn còn đó những vết gợn trên bức tranh kinh tế năm nay.

Số doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động vẫn lớn, ở mức 67.800 đơn vị. Là một nền kinh tế có độ mở lớn, song Việt Nam vẫn chưa thoát lệ thuộc vào thị trường Trung Quốc. Năm 2014, nhập siêu từ nước láng giềng phương Bắc này lên gần 29 tỷ USD, cao hơn mức 23,7 tỷ USD năm 2013.

Con số xuất siêu cũng chủ yếu đến từ khu vực doanh nghiệp nước ngoài, trong khi khu vực trong nước chủ yếu xuất hàng thô, hàng mới qua sơ chế và hàng gia công. Công nghiệp phụ trợ cũng chậm phát triển. Mặc dù cán cân thương mại thặng dư 2 tỷ USD, song cán cân dịch vụ lại thâm hụt.

Đại diện Vụ Thống kê thương mại nhận định Việt Nam sẽ gặp thách thức lớn khi nhập khẩu nguyên liệu cho sản xuất, dệt may từ Trung Quốc vẫn còn lớn và cần phải có thời gian mới có thể nội địa hóa, tận dụng các cơ hội từ tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Câu chuyện năng suất lao động cũng thực sự giáng vào môi trường đầu tư kinh doanh. Hiện nay, năng suất lao động trong nước chỉ bằng một phần mười tám Singapore, một phần sáu Malaysia và một phần ba Thái Lan, Trung Quốc. Lao động khu vực nông



Cải thiện năng suất lao động là vấn đề cấp bách để Việt Nam nâng cao sức cạnh tranh.

nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng cao, tỷ lệ lao động qua đào tạo thấp, máy móc, quy trình công nghệ lạc hậu, quản trị yếu kém... là nguyên nhân tạo nên sự thua kém trên.

Đặc biệt, giá dầu thế giới giảm nhanh và diễn biến khó lường trong bốn tháng cuối năm là điều làm bận lòng nhà điều hành năm nay và cả năm sau. Giá xăng dầu giảm sẽ làm hạ giá thành trong nước, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nhưng mặt khác, một quốc gia có trữ lượng dầu mỏ lớn thứ hai trong khu vực Đông Á như Việt Nam không tránh khỏi bị liên lụy như các nước xuất khẩu khác trên thế giới.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, xuất khẩu dầu thô năm 2014 đạt gần 9,2 triệu tấn, trị giá gần 7,2 tỷ USD, tuy tăng 9% về lượng nhưng lại giảm 0,7% về giá trị. Các Bộ, cơ quan nghiên cứu đều đưa ra kịch bản ngân sách sẽ bị tác động hàng chục nghìn tỷ đồng khi giá dầu giảm (mỗi USD giá dầu giảm so với mức dự toán 100 USD một thùng sẽ làm ngân sách hụt thu 1.000 tỷ đồng), bởi nguồn thu này đang chiếm tỷ trọng khoảng 10% trong cân đối.

Dưới những tin tức tiêu cực từ thị trường dầu mỏ và việc Mỹ cắt giảm gói gói nới lỏng định lượng QE3, thị trường chứng khoán Việt Nam sau cú hồi phục vào tháng 8 đã lại lao dốc, có lúc về sát ngưỡng 510 điểm, gần bằng ngưỡng "vạch đỏ" hồi tháng 5. Nhà đầu tư ngoại cũng liên tục rút vốn khỏi thị trường, chỉ từ tháng 6, tổng giá trị bán ròng trên sàn TP HCM lên tới hơn 3.000 tỷ đồng, lạm một nửa mức mua ròng nửa đầu năm.

Do đó, nếu như câu chuyện nửa cuối năm nay là biến số Biển Đông, thì trong năm tới, giá dầu thô có thể là chủ đề được nhắc tới nhiều nhất, chừng nào hàng hóa này vẫn còn diễn biến khó lường như hiện nay.

Triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2015

Khép lại năm 2014 với cả những nốt thăng và trầm, Việt Nam bước sang năm 2015 với mục tiêu cao hơn, tập trung cho tăng trưởng. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho biết năm tới mục tiêu tăng trưởng sẽ là 6,2%, lạm phát được kiểm soát ở 5% để tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế.

Ủy ban Giám sát tài chính nhận định mục tiêu tăng trưởng này hoàn toàn khả thi, thậm chí quý đầu năm sau đã có thể tăng 5,4%, cao hơn mức tăng cùng kỳ năm 2014 khi tổng cầu sẽ hồi phục, những chính sách hỗ trợ về thủ tục hành chính, cắt giảm lãi suất... tạo dựng niềm tin cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, năm 2015 cũng được nhìn nhận là năm nổi bật của quá trình hội nhập khi các Hiệp định thương mại tự do lớn được ký kết, trong đó triển vọng cao là Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP).

Tuy vậy, nhà điều hành vẫn phải lưu ý tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, tạo động lực cho kinh tế bứt phá, hoàn thành mục tiêu kế hoạch 5 năm giai đoạn 2011 - 2015. Trong đó, tập trung cải cách thủ tục hành chính, về giảm số giờ nộp thuế, thông quan..., hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận nguồn tín dụng. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, nhất là tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước, thị trường tài chính, có biện pháp nâng cao năng suất lao động. ■





TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM

VIETNAM NATIONAL REINSURANCE CORPORATION
(VINARE)



Vinare

- Nhà đứng đầu nhận Tái bảo hiểm, tại Việt Nam và khu vực.
- Trung tâm trao đổi dịch vụ Tái bảo hiểm.
- Nhà đầu tư chuyên nghiệp.
- Cung cấp cho khách hàng các dịch vụ gia tăng giá trị.
- Tối ưu hoá lợi tức cổ đông.
- Một Doanh nghiệp có trách nhiệm cộng đồng.

Địa chỉ: Tầng 7, 141 Lê Duẩn - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Tel: (84.4) 39422354/65 - 69 - Fax: (84.4) 39422351 - E-mai: vinare@vinare.com.vn - Website: www.vinare.com.vn



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM

HANOI: 141 Le Duan Str., Hoan Kiem Dist., Tel: 84.4. 39422354/65 - 69 - Fax: 84.4. 39422351

Branch Office: 11 Nguyen Cong Tru Str., Dist 1., Hochiminh City - Tel: 84.8. 38211615 - Fax: 84.8. 38211616